



BỘ CÔNG AN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN NINH NHÂN DÂN



BÀI DỰ THI TÌM HIỂU *Luật Dữ Liệu* TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN



Quyển 5:
CẨM NANG DỮ LIỆU



BỘ CÔNG AN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN NINH NHÂN DÂN



BÀI DỰ THI

Tìm hiểu

LUẬT DỮ LIỆU TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN

Nhóm tác giả **CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ**



Thuyết minh Bài dự thi

*Quyển 5:
Cảm năng dữ liệu*



CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ



PHẠM VĂN TỰ

Năm sinh: 29/05/1980

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Thượng tá

Chức vụ: Giảng viên chính

Đơn vị: Khoa Ngoại ngữ - Tin học – Trường Đại học An ninh nhân dân (T04)

Số điện thoại: 0938.950.948



MAI HOÀNG NHU

Năm sinh: 10/09/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30B1 - T04

Số điện thoại: 0814.768.391



TỐNG GIA KHÁNH

Năm sinh: 16/12/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30B2 - T04

Số điện thoại: 0904.369.038



NGUYỄN XUÂN VƯỢNG

Năm sinh: 25/11/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30B2 - T04

Số điện thoại: 0374.009.946



ĐẶNG HOÀNG KHẢI

Năm sinh: 21/8/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30C2 - T04

Số điện thoại: 0346.940.451

Luật Dữ Liệu

2024

KHUNG PHÁP LÝ MỚI CHO

**KỶ NGUYÊN SỐ TẠI
VIỆT NAM**



Lời mở đầu

Trong kỷ nguyên số, dữ liệu không chỉ là một tài nguyên mà đã trở thành một tài sản quý giá, là nền tảng cho sự phát triển của Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, việc ban hành **Luật Dữ liệu năm 2024** là một cột mốc pháp lý mang tính đột phá, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc quản trị, khai thác và bảo vệ dữ liệu ở Việt Nam.

Với sứ mệnh là những “**Chiến sĩ An ninh dữ liệu số**”, chúng tôi ý thức sâu sắc trách nhiệm tiên phong trong việc nắm vững và ứng dụng các quy định của Luật vào thực tiễn công tác. Với mong muốn đưa dữ liệu và pháp luật về dữ liệu đến gần hơn với mọi tầng lớp nhân dân, nhóm chúng tôi đã nghiên cứu và xây dựng **Quyển 5: Cẩm nang dữ liệu**, trình bày 05 nội dung chính, bao gồm:

Phần 1. Tổng quan Bài dự thi “Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân” của nhóm “Chiến sĩ An ninh dữ liệu số”.

Phần 2. Trang Thông tin điện tử Tuyên truyền Luật Dữ liệu 2024.

Phần 3. Pháp luật về dữ liệu của một số quốc gia, khu vực trên thế giới.

Phần 4. Một số văn bản có liên quan đến Luật Dữ liệu ở Việt Nam.

Phần 5. Sơu tầm phát biểu, bình luận ở Việt Nam và trên thế giới có liên quan đến dữ liệu.





Từ việc phân tích tổng quan về tính cấp thiết của cuộc thi, giới thiệu về mô hình dự thi, đến việc xây dựng một trang thông tin điện tử tuyên truyền, chúng tôi mong muốn mang đến một cái nhìn toàn diện và trực quan nhất về Luật Dữ liệu. Cuốn sách còn cung cấp một cái nhìn đa chiều về pháp luật dữ liệu trên thế giới, tổng hợp các văn bản pháp luật liên quan ở Việt Nam và sưu tầm những phát biểu tâm đắc của các chuyên gia, nhà lãnh đạo.

Cuốn cẩm nang này không chỉ là tập hợp những quy định khô khan của pháp luật, mà còn được trình bày bằng ngôn từ dễ hiểu, trực quan, gắn với những ví dụ thực tiễn từ đời sống. Thông qua đó, chúng tôi mong muốn giúp mỗi cán bộ, chiến sĩ, mỗi học viên, cũng như mọi công dân Việt Nam có thể hiểu, nhớ và vận dụng các quy định của Luật Dữ liệu một cách thiết thực, hiệu quả. Bởi lẽ, dữ liệu không chỉ hiện diện trong quản lý nhà nước hay hoạt động công nghệ, mà đang dần trở thành *một phần tất yếu của đời sống thường ngày*, từ giao dịch điện tử, dịch vụ công trực tuyến, đến bảo vệ quyền riêng tư và an ninh cá nhân.

Quyển *Cẩm nang dữ liệu* vì thế vừa mang tính giáo dục, phổ biến, vừa là một tài liệu tham khảo hữu ích cho bất kỳ ai quan tâm đến dữ liệu và pháp luật dữ liệu trong kỷ nguyên số. Đây cũng là cách chúng tôi góp phần lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật, nâng cao ý thức bảo vệ dữ liệu, và khẳng định vai trò tiên phong của lực lượng Công an nhân dân trong việc xây dựng một xã hội số an toàn, minh bạch và bền vững.

Nhóm “Chiến sĩ An ninh dữ liệu số”

Trường Đại học An ninh nhân dân





Phần 1

**TỔNG QUAN BÀI DỰ THI TÌM HIỂU
“LUẬT DỮ LIỆU TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN”
CỦA NHÓM “CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ”**





1. Bối cảnh và tính cấp thiết

Thế giới đang bước vào kỷ nguyên số, nơi dữ liệu trở thành yếu tố cốt lõi quyết định sức mạnh của một quốc gia. Nếu như trong quá khứ, đất đai, tài nguyên thiên nhiên hay tri thức con người được xem là trụ cột của sự phát triển, thì ngày nay dữ liệu đã được ví như “*dòng máu số*” nuôi dưỡng mọi hoạt động của Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Đối với Việt Nam, việc Quốc hội thông qua ***Luật Dữ liệu năm 2024*** (Luật số 60/2024/QH15, có hiệu lực từ 01/07/2025) không chỉ đơn thuần bổ sung một đạo luật mới, mà còn là bước ngoặt pháp lý có ý nghĩa lịch sử, tạo dựng nền tảng để quản trị, khai thác và bảo vệ dữ liệu quốc gia một cách toàn diện và bền vững.

Trong bối cảnh đó, cuộc thi “***Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân***” mang ý nghĩa đặc biệt. Đây không chỉ là hoạt động nghiên cứu - học thuật, mà còn là sân chơi bổ ích góp phần nâng cao nhận thức pháp lý, khơi dậy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ, học viên trong toàn lực lượng. Thông qua cuộc thi, mỗi người có cơ hội tiếp cận sâu hơn với nội dung của Luật, đồng thời khẳng định vai trò tiên phong của Công an nhân dân trong công cuộc bảo vệ chủ quyền dữ liệu, an ninh mạng và an toàn thông tin của đất nước.

2. Mục tiêu và định hướng của nhóm tác giả dự thi

Tham gia cuộc thi, nhóm “***Chiến sĩ An ninh dữ liệu số***” xác định rõ rằng, mục tiêu không chỉ là hoàn thành một bài dự thi, mà còn phải góp phần biến Luật Dữ liệu thành “hành trang tri thức” cho lực lượng Công an nhân dân nói riêng và toàn xã hội nói chung. Trước hết, nhóm tập trung vào việc nghiên cứu, nắm vững những quy định cốt lõi của Luật và các văn bản liên quan. Trên cơ sở đó, nhóm chủ động chuyển hóa kiến thức pháp luật thành những hình





thức trình bày sinh động, dễ hiểu, để bất cứ cán bộ, chiến sĩ hay công dân nào cũng có thể tiếp cận và vận dụng. Xa hơn, nhóm mong muốn lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật, khẳng định dữ liệu là tài sản quý báu cần được bảo vệ, khai thác và phát huy đúng hướng.

3. Nội dung và cấu trúc bài dự thi

Bài dự thi của nhóm được triển khai với kết cấu hài hòa giữa chiều sâu nghiên cứu và tính trực quan sáng tạo. Trọng tâm của bài là mô hình **“Chiếc hộp dữ liệu”** – một sản phẩm hòa quyện giữa nghệ thuật và pháp lý được thiết kế với ba tầng nội dung gắn kết chặt chẽ:

Tầng thứ nhất: Phác họa bức tranh toàn cảnh khẳng định niềm tự hào dân tộc và sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, Nhà nước cùng vai trò của lực lượng Công an nhân dân trong bảo vệ an ninh dữ liệu.

Tầng thứ hai: Thể hiện các nguyên tắc cốt lõi của dữ liệu thông qua bộ ba hình học cơ bản (vuông – tròn – tam giác), cùng với sự kết hợp giữa các công cụ lưu trữ dữ liệu từ truyền thống đến hiện đại với hệ thống ánh sáng, âm thanh **“trợ lý ảo ANData”**, tạo cảm giác chân thực, sống động, tựa như đang bước vào không gian số.

Tầng thứ ba: Là không gian tri thức với các tài liệu, quyền dự thi trả lời 08 câu hỏi, infographic và cảm nang dữ liệu, vừa là sản phẩm nghiên cứu, dự thi vừa là công cụ giáo dục, tuyên truyền sinh động.

Bên cạnh mô hình, nhóm còn xây dựng **Trang Thông tin điện tử tuyên truyền Luật Dữ liệu** tích hợp mã QR, thẻ NFC giúp kết nối trực tiếp mô hình vật lý với không gian số, bảo đảm tính lan tỏa rộng rãi. Đồng thời, nhóm cũng tổng hợp hệ thống pháp luật dữ liệu quốc tế và trong nước, sưu tầm bài viết, bài báo, phát biểu, bình luận về dữ



liệu, Luật Dữ liệu của các chuyên gia, nhà lãnh đạo ở Việt Nam và trên toàn thế giới; qua đó mang đến cái nhìn đa chiều và toàn diện về lĩnh vực dữ liệu.

3.1. Phần bên ngoài mô hình “Chiếc hộp dữ liệu”: Biểu tượng của Tổ quốc và công nghệ



Ngay từ phần diện mạo, chiếc hộp đã gây ấn tượng mạnh mẽ với sắc **đỏ chủ đạo**. Đây không chỉ là màu của lá cờ Tổ quốc, của máu và cách mạng, mà còn tượng trưng cho sự kiên định, chính trực – phẩm chất cao quý của lực lượng Công an nhân dân. Trên nền đỏ thiêng liêng ấy, những **đường vi mạch công nghệ** và **họa tiết dữ liệu, công nghệ** được đan xen, gợi liên tưởng tới dòng chảy số đang thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống, xã hội.

Nổi bật trên bề mặt hộp là **dòng chữ giới thiệu cuộc thi và nhóm tác giả**, đi kèm logo của Bộ Công an và Trường Đại học An ninh nhân dân, khẳng định tính chính thống, nghiêm túc. Đặc biệt, **dải đèn LED vàng chạy quanh viền hộp** không



chỉ tạo nên vẻ rực rỡ, huyền ảo, mà còn như hình ảnh một Việt Nam đang bừng sáng, tự tin vươn mình trên bản đồ số toàn cầu. Ở phần ngoài ấy, mô hình đã khéo léo kết hợp giữa **màu sắc truyền thống dân tộc** và **ngôn ngữ công nghệ hiện đại**, làm nổi bật tinh thần đổi mới sáng tạo gắn với bản lĩnh chính trị.



3.2. Tầng thứ nhất: Khẳng định niềm tự hào dân tộc và vai trò của lực lượng Công an nhân dân

Khi chiếc hộp mở ra, tầng đầu tiên hiện lên như một **bức tranh thu nhỏ của Tổ quốc trong kỷ nguyên số**. Trung tâm nổi bật là **ngôi sao vàng tỏa sáng**, biểu tượng thiêng liêng của độc lập, tự do và khát vọng hùng cường. Bao quanh ngôi sao là hình ảnh **Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ Công an**, những người đã và đang chèo lái đất nước trong hành trình xây dựng khung khổ pháp lý cho dữ liệu, bảo đảm vừa hội nhập quốc tế, vừa giữ vững chủ quyền quốc gia. Hai bên ngôi sao là hình ảnh **Landmark 81** (tòa tháp cao nhất Việt





Nam) gợi nhắc tầm vóc phát triển hiện đại, và **bản đồ Việt Nam số hóa** khẳng định vị trí đất nước trên không gian mạng toàn cầu. Ở phía dưới, **năm chiến sĩ Công an nhân dân trong hàng ngũ chính tề** hướng ánh nhìn lên ngôi sao và lãnh tụ, biểu thị sự trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân. Đây cũng là ẩn dụ cho sứ mệnh lịch sử: Công an nhân dân vừa là nền móng, vừa là lực lượng tiên phong bảo vệ dữ liệu và chủ quyền số. Đặc biệt, **mã QR Bài dự thi điện tử** cũng được tích hợp trong tầng này, thể hiện sự kết nối giữa truyền thống và công nghệ, giữa biểu tượng và hành động thực tiễn.

Ngay tại vị trí trung tâm, câu khẩu hiệu **“Dữ liệu là tài nguyên chiến lược của quốc gia”** xuất hiện như một tuyên ngôn ngắn gọn nhưng hàm chứa tầm vóc chính trị, pháp lý và chiến lược sâu





sắc. Đặt ngay chính giữa, bên dưới hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh và các lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, câu khẩu hiệu không chỉ nhấn mạnh vai trò then chốt của dữ liệu trong kỷ nguyên số, mà còn khẳng định rằng dữ liệu phải được nhìn nhận như một loại “*tài nguyên quốc gia*” tương tự như đất đai, biển đảo hay khoáng sản. Trong bối cảnh toàn cầu đang chứng kiến những cuộc cạnh tranh gay gắt về công nghệ và an ninh mạng, coi dữ liệu là tài nguyên chiến lược đồng nghĩa với việc xem bảo vệ dữ liệu chính là bảo vệ Tổ quốc trong không gian số. Khẩu hiệu ấy cũng phản ánh sự thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng tại Đại hội XIII về chuyển đổi số, khi dữ liệu trở thành động lực phát triển mới, đặt nền móng cho Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Hơn thế nữa, vị trí trung tâm của câu chữ, cùng với hình ảnh chiếc khiên bảo mật và mã QR điện tử phía dưới, tạo thành một trục ý nghĩa xuyên suốt: từ tầm nhìn của lãnh đạo, đến nhận thức xã hội, rồi chuyển hóa thành hành động thực tiễn. Như vậy, khẩu hiệu này không chỉ là lời khẳng định chính trị, mà còn là thông điệp chiến lược, nhắc nhở rằng: *chỉ khi biết quản trị, khai thác và bảo vệ dữ liệu như một nguồn tài nguyên, Việt Nam mới có thể tự tin vươn lên, khẳng định vị thế trên bản đồ số toàn cầu.*

3.3. Tầng thứ hai: Ba khối hình học và ba trụ cột của dữ liệu

Nếu tầng thứ nhất gợi niềm tự hào dân tộc, thì tầng thứ hai đi sâu vào bản chất cốt lõi của dữ liệu. Nổi bật ở đây là ba khối hình học cơ bản – **vuông, tròn, tam giác** – tượng trưng cho ba trụ cột quyết định sự sống còn của dữ liệu trong kỷ nguyên số.





Khối vuông vững chãi, khắc ghi sáu nguyên tắc: “*đúng – đủ – sạch – sống – thống nhất – dùng chung*”. Bên trong đặt **cuốn Luật Dữ liệu**, cho thấy pháp luật chính là nền tảng để mọi dữ liệu được chuẩn hóa, tin cậy và phát huy giá trị trong kỷ nguyên mới.

Khối tròn tuần hoàn, với 7 hoạt động cốt yếu: “*thu thập – cập nhật – đồng bộ – khai thác – sử dụng – kết nối – chia sẻ*”. Trên đó, **đĩa CD** lưu trữ đầy đủ 8 câu trả lời dự thi – biểu tượng cho một vòng đời dữ liệu sống động: được tạo ra, gìn giữ và lan tỏa không ngừng.





Khối tam giác – kiên định, khẳng định bộ ba nguyên tắc bất biến của an ninh dữ liệu: *Availability (Sẵn sàng)* – *Confidentiality (Bảo mật)* – *Integrity (Toàn vẹn)*. Đặt trên đó là **thẻ NFC** với cơ chế hoạt động tương tự thẻ Căn cước mới nhất hiện nay, cho phép kết nối trực tiếp tới Trang Thông tin điện tử tuyên truyền Luật Dữ liệu mà nhóm tác giả đã nghiên cứu, xây dựng – như một cây cầu từ thế giới mô hình đến thế giới số.

Ba khối hình học – ba biểu tượng – gọi cho chúng ta một câu hỏi: liệu rằng dữ liệu của Việt Nam nếu không có pháp luật dẫn đường, có vòng đời phát triển bền vững, và có an ninh tuyệt đối bảo vệ thì có thể trở thành sức mạnh của dân tộc trong thời đại ngày nay hay không?

3.4. Tầng thứ ba: Kho tàng tri thức về dữ liệu

Tầng cuối cùng mở ra như một kho tư liệu sống động. Tại đây, những **tập sách, tài liệu, infographic và cẩm nang dữ liệu** được trưng bày trang trọng trên lớp nhung đỏ thẫm, là sự kết tinh từ quá trình nghiên cứu, sưu tầm và biên soạn công phu của nhóm tác giả. Nếu tầng thứ nhất khẳng định tầm vóc dân tộc, tầng thứ hai đào sâu bản chất dữ liệu, thì tầng thứ ba chính là **cầu nối tri thức với cộng đồng**. Ở khu vực này, nhóm tác giả đặc biệt trưng bày những sản phẩm chính như sau:

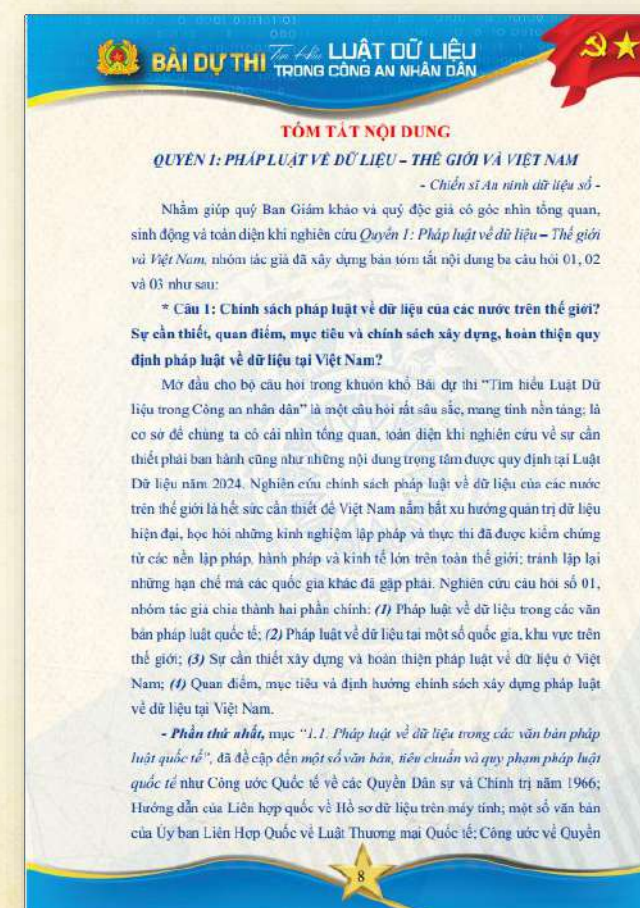
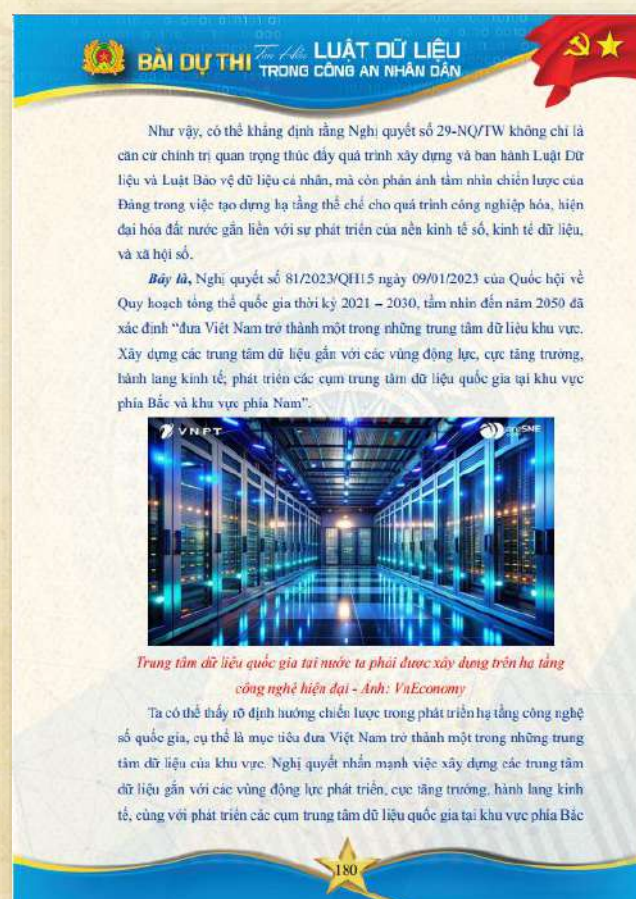
Quyển 1: Pháp luật về dữ liệu – Thế giới và Việt Nam phân tích nội dung 03 câu hỏi:

+ **Câu 1:** Chính sách pháp luật về dữ liệu của các nước trên thế giới? Sự cần thiết, quan điểm, mục tiêu và chính sách xây dựng, hoàn thiện quy định pháp luật về dữ liệu tại Việt Nam?



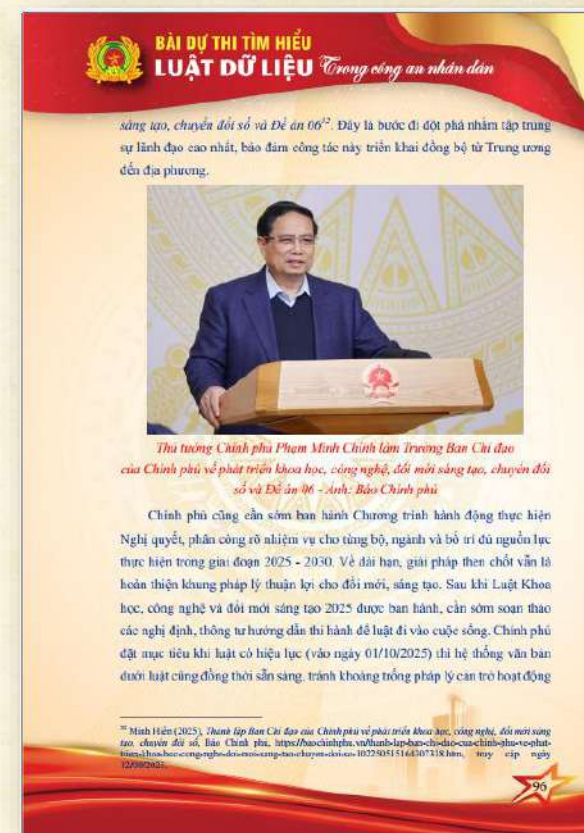
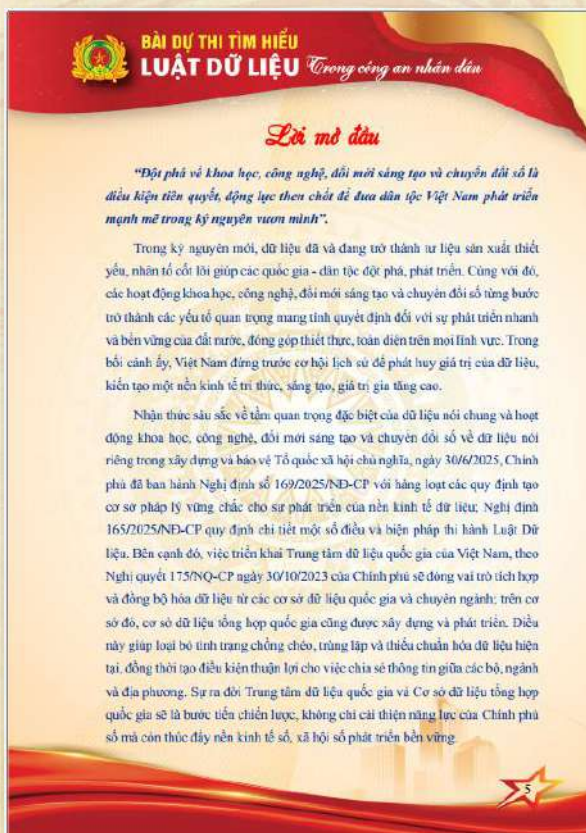


- + **Câu 2:** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ thể dữ liệu, chủ sở hữu dữ liệu, chủ quản dữ liệu? Cơ chế bảo đảm thực hiện các quyền, nghĩa vụ này đối với tổ chức, cá nhân không phải là cơ quan nhà nước?
- + **Câu 3:** Quy định về hành vi bị nghiêm cấm trong Luật Dữ liệu năm 2024? Giải pháp xây dựng, hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực dữ liệu?





Quyển 2: Chiến lược dữ liệu quốc gia trả lời 03 câu hỏi tiếp theo:



+ **Câu 4:** Quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu? Nhiệm vụ, giải pháp để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành yếu tố quyết định, là điều kiện tiên quyết đưa nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc?



+ **Câu 5:** Quy định về thu thập, cập nhật, đồng bộ, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia? Giải pháp tăng cường ứng dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội?

+ **Câu 6:** Định hướng về xây dựng, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia? Trách nhiệm của Trung tâm dữ liệu quốc gia trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu số?

Quyển 3: An ninh, an toàn dữ liệu trong kỷ nguyên số gồm nội dung của 02 câu hỏi còn lại:

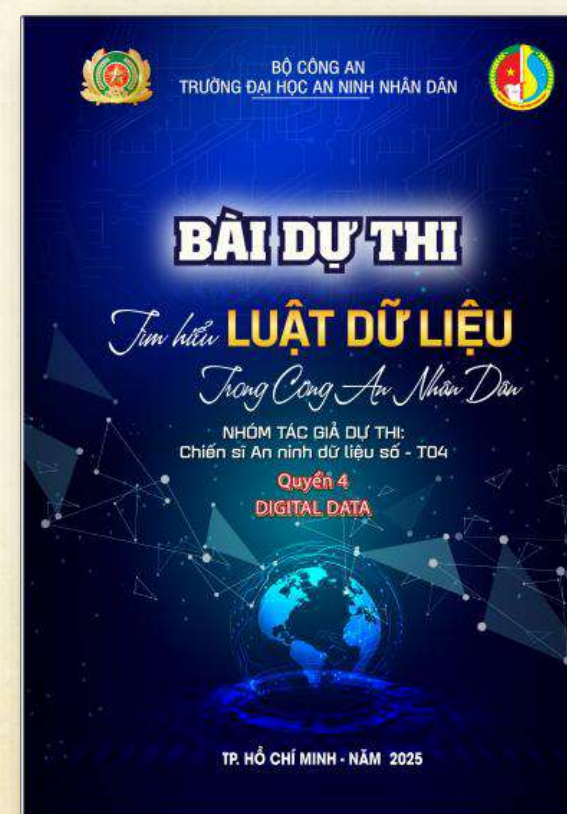
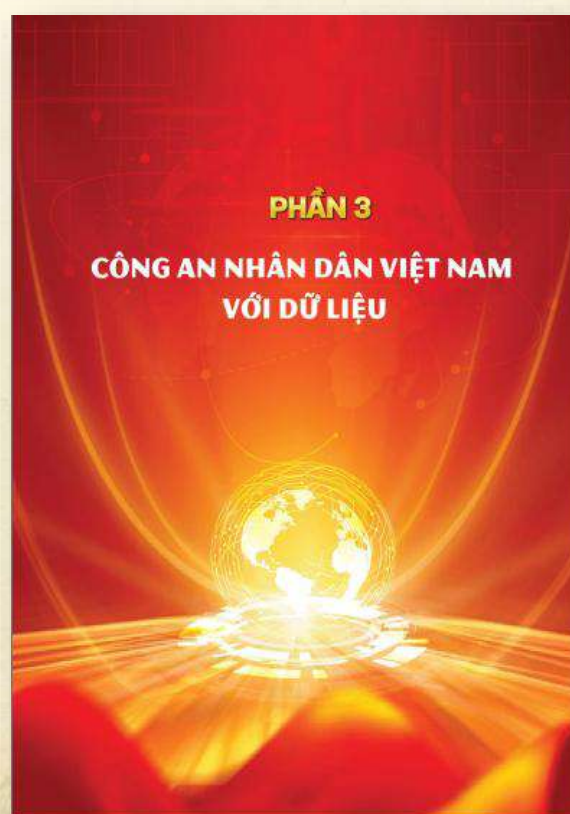
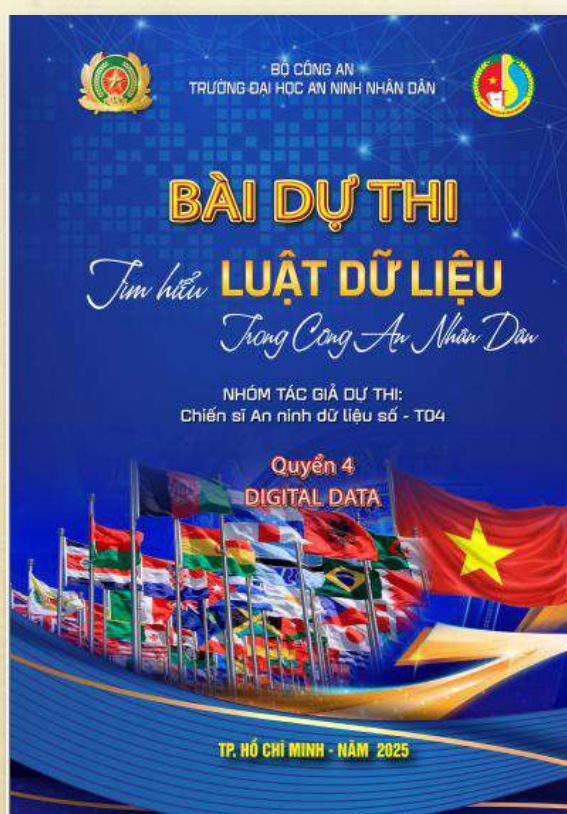




+ **Câu 7:** Quy định về sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu? Các giải pháp bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn dữ liệu trong ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu?

+ **Câu 8:** Nội dung quản lý nhà nước về dữ liệu? Vai trò, trách nhiệm của Bộ Công an và Công an các đơn vị, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về dữ liệu? Nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung trong giai đoạn từ nay đến năm 2030?

Quyển 4: Digital Data gồm 04 phần:





- + **Phần 1.** Nhóm “Chiến sĩ An ninh dữ liệu số”.
- + **Phần 2.** Lược sử về công nghệ dữ liệu.
- + **Phần 3.** Công an nhân dân Việt Nam với dữ liệu.
- + **Phần 4.** Suu tầm một số văn bản, bài viết có liên quan đến dữ liệu và Luật Dữ liệu.

Quyển 5: Cẩm nang dữ liệu gồm 05 phần đã được nhắc đến trong Lời mở đầu.

Ngoài ra, để tăng thêm tính trực quan, thẩm mỹ và dễ tiếp cận, nhóm tác giả đã thiết kế **02 infographic** về Tổng quan Luật Dữ liệu 2024 và Tổng quan bài dự thi “Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân” của nhóm “Chiến sĩ An ninh dữ liệu số”; **01 danh thiếp** của nhóm tác giả kèm lời cảm ơn và **01 Catalogue** tổng hợp tất cả những mã QR có liên quan đến bài dự thi của nhóm tác giả.

Mỗi trang tài liệu, mỗi cuốn cẩm nang không chỉ là minh chứng cho sự chuẩn bị nghiêm túc, góp phần tuyên truyền, phổ biến pháp luật tới





mọi tầng lớp xã hội; mà còn nhấn mạnh một thông điệp cốt lõi: *Mỗi trang sách là một viên gạch nhỏ, góp phần xây dựng thành trì pháp lý vững chắc bảo vệ dữ liệu và chủ quyền số Việt Nam - Hiểu luật để bảo vệ dữ liệu – bảo vệ dữ liệu để bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên số.*

3.5. Trợ lý ảo “ANData”

Trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện, việc nhóm xây dựng trợ lý ảo “ANData” và tích hợp trực tiếp vào cả **Trang Thông tin điện tử tuyên truyền Luật Dữ liệu lẫn hệ thống âm thanh của mô hình “Chiếc hộp dữ liệu”** là một điểm nhấn mang tính đột phá. ANData không đơn thuần là một phần mềm công nghệ, mà là hình ảnh ẩn dụ cho sự kết nối giữa **tri thức pháp luật và trí tuệ nhân tạo**, giữa **tuyên truyền truyền thống và ứng dụng công nghệ số hiện đại**.

Sự hiện diện của ANData trong mô hình cho phép thông tin, dữ liệu và mô hình không chỉ được trưng bày một cách thụ động, mà còn được **thuyết minh, phân tích, giải thích và đối thoại trực tiếp với người xem**. Điều này biến trải nghiệm nghiên cứu, học tập về Luật Dữ liệu từ một quá trình thụ động thành một hành trình chủ động, tương tác, nơi mỗi người có thể tìm thấy câu trả lời, khai thác thêm tư liệu và tự khắc sâu nhận thức pháp lý của mình.

Việc ANData được tích hợp vào **các linh kiện điện tử** và kết nối cùng hệ thống âm thanh trong chiếc hộp cũng mang một tầng ý nghĩa biểu tượng: pháp luật không còn là những con chữ khô cứng trên giấy, mà đã *“cất tiếng nói”*, trở nên **sống động, gần gũi, lan tỏa trong từng không gian**. Đây chính là minh chứng rõ nét cho tinh thần đổi mới sáng tạo mà cuộc thi hướng tới – đưa Luật Dữ liệu vào đời sống bằng hình thức trực quan, hiện đại, dễ tiếp cận.





Quan trọng hơn, ANData chính là sự kết hợp giữa **trí tuệ con người và trí tuệ nhân tạo**, giữa **khoa học pháp lý và công nghệ thông minh**. Nó gợi nhắc rằng trong kỷ nguyên dữ liệu, lực lượng Công an nhân dân không chỉ cầm chắc “lá chắn thép” bảo vệ an ninh truyền thống, mà còn tiên phong làm chủ “**lá chắn số**” để bảo vệ an ninh dữ liệu, an toàn mạng và chủ quyền quốc gia.

4. Ý nghĩa của bài dự thi

Bài dự thi “*Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân*” không chỉ đơn thuần là kết quả của quá trình nghiên cứu công phu, mà còn chứa đựng những ý nghĩa chính trị, pháp lý và xã hội vô cùng sâu sắc. Trước hết, bài dự thi khẳng định vị trí của **Luật Dữ liệu năm 2024** như một đạo luật nền tảng, tạo hành lang pháp lý cho quản trị, khai thác và bảo vệ dữ liệu – nguồn lực đã được nâng lên tầm “*tài nguyên chiến lược của quốc gia*”. Bằng việc đặt dữ liệu ngang hàng với các trụ cột truyền thống như đất đai, tài nguyên thiên nhiên, luật pháp này phản ánh sự cụ thể hóa chủ trương của Đảng tại Đại hội XIII, coi chuyển đổi số là động lực phát triển mới, là con đường tắt yếu để Việt Nam bứt phá và hội nhập quốc tế.

Trong bối cảnh an ninh mạng và dữ liệu ngày càng trở thành thách thức toàn cầu, bài dự thi còn có ý nghĩa chiến lược khi khẳng định vai trò của **Công an nhân dân** như lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh dữ liệu và chủ quyền số quốc gia. Hình ảnh các chiến sĩ trong mô hình, cùng những biểu tượng gắn liền với bảo mật công nghệ, là minh chứng cho tinh thần sẵn sàng ứng phó với những nguy cơ mới của thời đại, đồng thời khẳng định rằng bảo vệ dữ liệu chính là một mặt trận quan trọng để bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên số.





Bên cạnh đó, bài dự thi còn có giá trị lớn về mặt giáo dục và tuyên truyền. Thay vì truyền tải các quy định pháp luật một cách khô khan, nhóm tác giả đã chuyển hóa nội dung thành những hình ảnh trực quan, mô hình sáng tạo và các tài liệu sinh động. Từng tầng trong chiếc hộp dữ liệu, cũng như các quyền, cảm nang, infographic và trang thông tin điện tử, trở thành công cụ phổ biến pháp luật dễ tiếp cận, giúp mọi cán bộ, chiến sĩ, học viên và cả người dân có thể hiểu, ghi nhớ và vận dụng Luật Dữ liệu trong thực tiễn. Đây chính là điểm nhấn làm cho bài dự thi vừa mang tính học thuật, vừa mang tính xã hội, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về giá trị và vai trò của dữ liệu.

Giá trị nổi bật khác của bài dự thi là tinh thần đổi mới, sáng tạo. Sự kết hợp giữa pháp luật, công nghệ và nghệ thuật trình bày không chỉ làm tăng tính hấp dẫn, mà còn phản ánh tư duy tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ vào công tác phổ biến pháp luật. Việc tích hợp mã QR, thẻ NFC, cùng sự liên kết giữa mô hình vật lý và không gian điện tử, đã đưa bài dự thi vượt ra khỏi khuôn khổ một sản phẩm truyền thống, trở thành một công trình mang tính đa tầng, đa phương tiện, có khả năng lan tỏa rộng rãi trong xã hội.

Tất cả những điều đó cho thấy bài dự thi không chỉ là sản phẩm dự thi, mà còn là một **tuyên ngôn bằng tri thức và hình ảnh** về vai trò quan trọng của dữ liệu, về trách nhiệm chính trị và pháp lý trong việc bảo vệ an ninh mạng, và về khát vọng của lực lượng Công an nhân dân đồng hành cùng dân tộc trong hành trình xây dựng một Việt Nam hùng cường, tự chủ và thịnh vượng trong kỷ nguyên số.





Phần 2

**TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
TUYÊN TRUYỀN LUẬT DỮ LIỆU 2024**





Giới thiệu Trang thông tin điện tử Tuyên truyền Luật Dữ liệu 2024

Kính thưa quý Ban Giám khảo và quý độc giả,

Trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh công cuộc chuyển đổi số quốc gia, việc ban hành Luật Dữ liệu (Luật số 60/2024/QH15) đã đánh dấu một bước ngoặt lịch sử, tạo ra hành lang pháp lý vững chắc cho việc quản lý, khai thác và bảo vệ nguồn tài nguyên chiến lược của đất nước. Để lan tỏa tinh thần và những nội dung cốt lõi của đạo luật quan trọng này đến với đông đảo quần chúng, nhóm tác giả “**Chiến sĩ An ninh dữ liệu số**” đến từ Trường Đại học An ninh nhân dân đã tâm huyết xây dựng và cho ra mắt **Trang thông tin điện tử tuyên truyền Luật Dữ liệu 2024**.

Với sứ mệnh là một cầu nối tri thức, trang thông tin điện tử của chúng tôi được thiết kế như một cổng thông tin trực quan, hiện đại và thân thiện với người dùng. Ngay từ lần truy cập đầu tiên, người dùng sẽ được trải nghiệm một không gian số được đầu tư kỹ lưỡng về mặt hình ảnh, với hiệu ứng nền sinh động và bố cục tương tác thông minh. Chúng tôi tin rằng, việc tiếp cận các văn bản pháp luật không nhất thiết phải khô khan; thay vào đó, nó có thể trở thành một hành trình khám phá đầy hứng khởi.





Nội dung của Trang thông tin được trình bày một cách khoa học, tập trung vào những trụ cột chính của Luật Dữ liệu. Người dùng có thể dễ dàng tìm hiểu và tra cứu các thông tin trọng yếu về tổng quan về Luật Dữ liệu; các hoạt động xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý và sử dụng dữ liệu; Trung tâm dữ liệu quốc gia; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia Sản phẩm, dịch vụ dữ liệu và một số nội dung khác có liên quan trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu. Cụ thể, Trang Thông tin gồm 5 Chuyên mục:

(1) Chuyên mục Tổng quan về Luật Dữ liệu: khái quát những thông tin cơ bản như tính cấp thiết ban hành, mục đích, quan điểm xây dựng; phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; nguyên tắc, chính sách; các hành vi bị nghiêm cấm...

(2) Chuyên mục Vòng đời của dữ liệu trong kỷ nguyên số: tập trung làm rõ dữ liệu được “xây dựng, phát triển, quản trị, xử lý, sử dụng và bảo vệ” như thế nào. Các quy định trong Luật được hệ thống hóa theo từng nhóm, tạo thuận lợi cho việc nghiên cứu, hiểu rõ từng hoạt động có liên quan đến dữ liệu.

(3) Chuyên mục Trung tâm dữ liệu quốc gia: trình bày một số nội dung cốt lõi có liên quan như khái niệm, vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức... và những quy định của Luật Dữ liệu 2024 về Trung tâm dữ liệu quốc gia. Đồng thời, chuyên mục cũng đưa ra một số bài viết, bài báo nổi bật về Trung tâm dữ liệu quốc gia từ khi có chủ trương xây dựng đến giai đoạn hiện nay.

(4) Chuyên mục Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia: tương tự như Chuyên mục Trung tâm dữ liệu quốc gia.





(5) **Chuyên mục Sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu:** bao gồm các nội dung quan trọng như khái niệm, phân biệt giữa sản phẩm dữ liệu và dịch vụ dữ liệu; các sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu, phân tích – tổng hợp dữ liệu và sản dữ liệu; trách nhiệm của các của tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ này.

Ngoài ra, Trang thông tin điện tử còn được tích hợp trợ lý ảo “**ANData**” với khả năng giải đáp những câu hỏi của quý bạn đọc về Luật Dữ liệu 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

Xuất phát từ tầm quan trọng đặc biệt của Luật Dữ liệu 2024, việc nghiên cứu, xây dựng và phát triển một “không gian số” là hết sức cần thiết, giúp phổ biến rộng rãi cho người dân, nâng cao hiệu quả tiếp cận, tra cứu Luật trên không gian mạng.

Bằng tất cả tâm huyết và trách nhiệm của những người chiến sĩ Công an nhân dân tương lai, nhóm “**Chiến sĩ An ninh dữ liệu số**” hy vọng rằng trang thông tin điện tử này sẽ trở thành một địa chỉ tin cậy, một công cụ học tập và tham khảo hữu ích cho mọi cá nhân, tổ chức. Chúng tôi mong muốn góp một phần công sức nhỏ bé vào việc nâng cao nhận thức cộng đồng, thúc đẩy việc tuân thủ pháp luật, từ đó chung tay xây dựng một môi trường số Việt Nam an toàn, minh bạch và phát triển bền vững. Trân trọng kính mời các đồng chí truy cập và trải nghiệm tại địa chỉ: <https://luatdulieu.io.vn/> hoặc quét mã QR tại đây:





Sau đây, xin giới thiệu một số hình ảnh của *Trang thông tin điện tử Tuyên truyền Luật dữ liệu 2024*:



Giao diện chính của Trang thông tin điện tử trên máy tính (laptop) và điện thoại – Ảnh: CSANDLS





Nền tảng khoa học và công nghệ



Trí tuệ nhân tạo



Điện toán đám mây



Chuỗi khối



Truyền thông dữ liệu



Internet vạn vật



Dữ liệu lớn

Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia

Định nghĩa: Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, được hình thành ở trung ương để thúc đẩy phát triển, khai thác, ứng dụng, quản trị dữ liệu quốc gia

Nguồn tài chính

-  Hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước
-  Đóng góp tự nguyện trong nước và ngoài nước
-  Nguồn tài chính hợp pháp khác

Nguyên tắc hoạt động

-  Không vì mục đích lợi nhuận
-  Công khai, minh bạch
- Đúng mục đích, hiệu quả
-  Kịp thời, bổ sung ngân sách

Nội dung được trình bày trực quan, sinh động, dễ theo dõi - Ảnh: CSANDLS





LUẬT DỮ LIỆU

Khung pháp lý vững chắc cho tương lai
của Việt Nam

Luật số 60/2024/QH15	Ngày ban hành 30/11/2024
Ngày có hiệu lực 01/07/2025	Bố cục 5 Chương, 46 Điều

ANData
Sẵn sàng giải đáp thắc mắc

Chào bạn! Tôi là trợ lý ảo ANData,
sẵn sàng giải đáp các thắc mắc về
Luật Dữ liệu 60/2024/QH15.

bạn tên gì

Tôi là ANData.

bạn có thể trả lời điều 4 của luật
dữ liệu là gì không

Nhập câu hỏi của bạn...

Trợ lý ảo “ANData”, người bạn đồng hành trên con đường làm chủ dữ liệu - Ảnh: CSANDLS





3. Sản phẩm, dịch vụ tổng hợp, phân tích dữ liệu

Sản phẩm phân tích, tổng hợp dữ liệu là kết quả của quá trình phân tích, tổng hợp dữ liệu thành thông tin chuyên sâu hữu ích ở các cấp độ khác nhau theo yêu cầu của bên sử dụng sản phẩm.

Dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu là hoạt động phân tích, tổng hợp dữ liệu theo yêu cầu của bên sử dụng dịch vụ.

⚠ Tổ chức kinh doanh sản phẩm, dịch vụ này nếu có thể gây nguy hại đến quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội, đạo đức, sức khỏe cộng đồng **phải đăng ký hoạt động**.

04 Cấp độ phân tích, tổng hợp dữ liệu (theo ND 169/2025/NĐ-CP)

Cấp độ 1: Thủ công

Con người thực hiện, không có sự hỗ trợ của AI.

Cấp độ 2: Bán tự động

Con người thực hiện, có sự hỗ trợ một phần của AI.

Cấp độ 3: Tự động có giám sát

AI thực hiện hoàn toàn, có sự giám sát của con người.

Cấp độ 4: Tự động hoàn toàn

AI thực hiện hoàn toàn, không có sự giám sát của con người.

Không chỉ tuyên truyền Luật Dữ liệu, trang web còn được tích hợp các nội dung ở các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan - Ảnh: CSANDLS





Đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và nâng cao vị thế của quốc gia

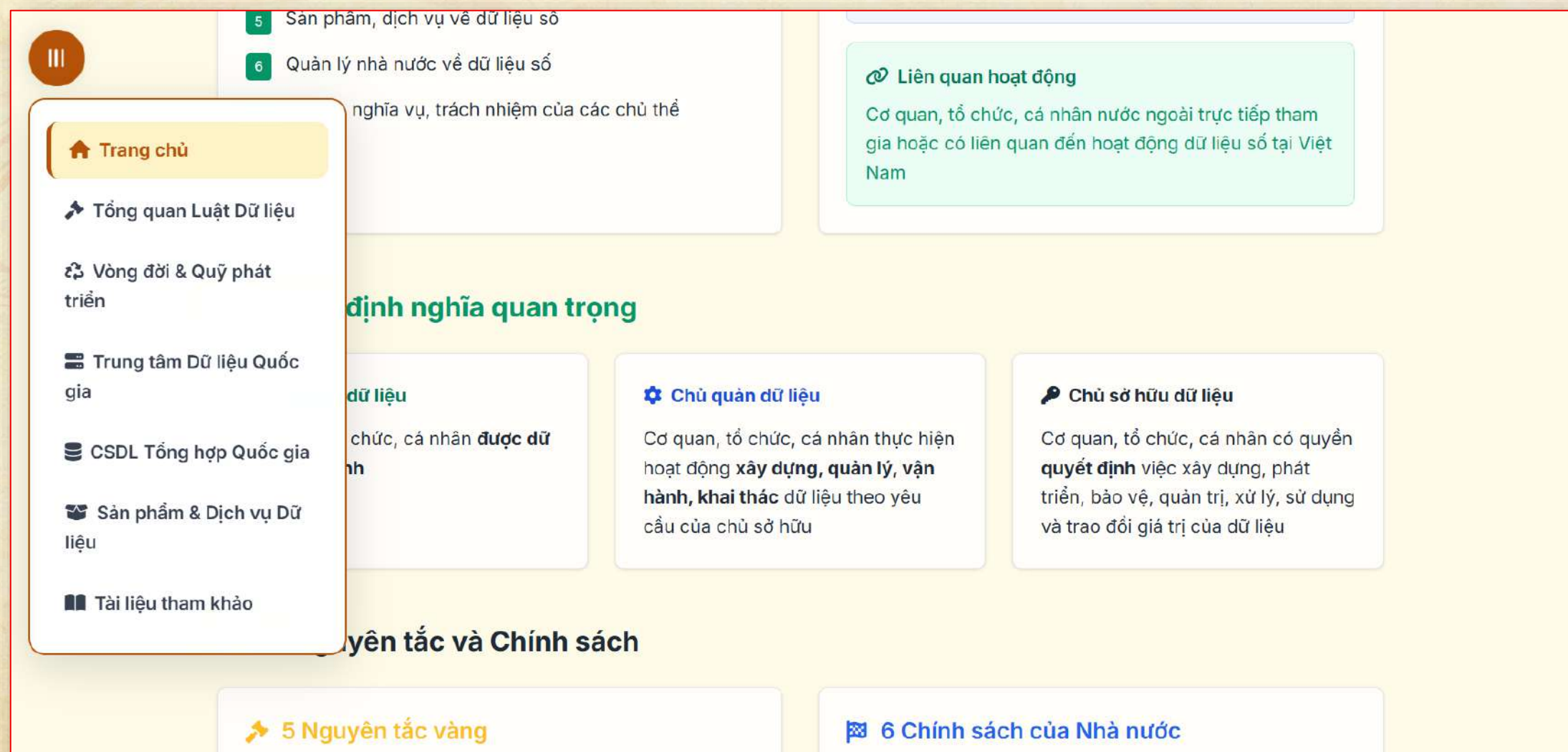
Một số bài báo, bài viết về Trung tâm Dữ liệu quốc gia

-  Tổ chức trọng thể lễ ra mắt Trung tâm Dữ liệu quốc gia
-  Trung tâm dữ liệu quốc gia có vị trí, vai trò như thế nào? Đối tượng nào được sử dụng dịch vụ trung tâm dữ liệu quốc gia?
-  Trung tâm dữ liệu quốc gia được triển khai như thế nào?
-  Hoàn thành xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 vào cuối 2025.
-  Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ Phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.
-  Phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

<https://cand.com.vn/su-kien-binh-luan-thoi-su/to-chuc-trong-the-le-ra-mat-trung-tam-du-lieu-quoc-gia-i760079/>

Thường xuyên cập nhật những bài viết, bài báo chính thống có liên quan - Ảnh: CSANDLS





Thanh điều hướng website (menu web) giúp người xem dễ dàng di chuyển giữa các trang, tìm kiếm thông tin và khám phá nội dung một cách logic và trực quan trên trang web - Ảnh: CSANDLS





? Câu hỏi thường gặp

📅 Luật Dữ liệu có hiệu lực từ khi nào?



👤 Ai là chủ thể dữ liệu, chủ quản dữ liệu và chủ sở hữu dữ liệu?



🛡️ Dữ liệu cá nhân của tôi được bảo vệ như thế nào?



🏢 Trung tâm dữ liệu quốc gia là gì?



🌐 Chuyển dữ liệu ra nước ngoài có được không?



🏠 Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia là gì?



Trang web đưa ra một số câu hỏi thường gặp khi nghiên cứu Luật Dữ liệu - Ảnh: CSANDLS





Tài liệu tham khảo và Nguồn

Nội dung trên trang web này được tổng hợp, phân tích và diễn giải dựa trên các nguồn tài liệu chính thống và đáng tin cậy sau đây:

 Văn bản Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15

 Cổng thông tin điện tử Chính phủ

 Cổng thông tin điện tử Bộ Công an

 Bài dự thi "Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân"

Của nhóm tác giả "Chiến sĩ An ninh dữ liệu số" - nguồn tham khảo cho các phân tích chuyên sâu.

Trang web này đang trong quá trình hoàn thiện và sẽ sớm được cập nhật...

© 2025 - Tổng hợp, thiết kế và hoàn thiện, bởi Nhóm tác giả "Chiến sĩ An ninh dữ liệu số".

Trang web cung cấp thông tin từ các nguồn, tài liệu chính thống, uy tín - Ảnh: CSANDLS





Phần 3

PHÁP LUẬT VỀ DỮ LIỆU CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA, KHU VỰC TRÊN THẾ GIỚI





Thông kê pháp luật về dữ liệu của một số quốc gia, khu vực trên thế giới

STT	Quốc gia, khu vực	Tên văn bản	Tên viết tắt/ ký hiệu	Cơ quan quản lý/chủ trì (tham khảo)	Nguồn
1	Liên minh châu Âu	Quy định chung về bảo vệ dữ liệu (<i>General Data Protection Regulation</i>)	GDPR (2018)	Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu châu Âu (<i>European Data Protection Board - EDPB</i>)	gdpr-info.eu
2	Trung Quốc	Luật Bảo vệ thông tin cá nhân (<i>Personal Information Protection Law</i>)	PIPL (2021)	Cục Quản lý Không gian mạng Trung Quốc (<i>国家互联网信息办公室 - Cyberspace Administration of China - CAC</i>)	dlapiperdataprotection.com
3		Luật An ninh Dữ liệu (<i>Data Security Law</i>)	DSL (2021)	Cơ chế phối hợp an ninh dữ liệu do CAC chủ trì; các bộ, ngành liên quan phối hợp	
4		Luật An ninh mạng (<i>Cyber Security Law</i>)	CSL (2017)	CAC điều phối và giám sát chung (Điều 8); MPS, MIIT... thực thi theo thẩm quyền	
5	Đức	Đạo luật Bảo vệ dữ liệu (<i>Federal Data Protection Act</i>)	BDSG (Bundesdaten-)	Ủy viên Liên bang về Bảo vệ Dữ liệu và Tự do Thông tin	bfdi.bund.de





			schutzgesetz)	(Federal Commissioner for Data Protection and Freedom of Information - BfDI)	
6	Nhật Bản	Luật Bảo vệ thông tin cá nhân của Nhật Bản (<i>Act on the Protection of Personal Information</i>)	APPI (2003, sửa đổi 2022)	Ủy ban Bảo vệ Thông tin cá nhân Nhật Bản (<i>Personal Information Protection Commission - PPC</i>)	calawyers.org
7	Nga	Luật Liên bang về dữ liệu cá nhân (<i>Federal Law on Personal Data</i>)	FZ-152 (2006)	Cơ quan Giám sát Truyền thông, Công nghệ Thông tin và Phương tiện Truyền thông Đại chúng Liên bang (<i>Roskomnadzor</i>)	pd.rkn.gov.ru
8	Hàn Quốc	Luật Bảo vệ thông tin cá nhân (<i>Personal Information Protection Act</i>)	PIPA (2011, sửa đổi 2023)	Ủy ban Bảo vệ Thông tin cá nhân Hàn Quốc (<i>Personal Information Protection Commission - PIPC</i>)	
9	Thổ Nhĩ Kỳ	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (<i>Protection of Personal Data</i>)	KVKK (Law No.6698, 2016, sửa đổi 2023)	Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Thổ Nhĩ Kỳ (<i>Turkish Data Protection Authority - KVKK</i>)	kvkk.gov.tr





10	Thái Lan	Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (Personal Data Protection Act)	PDPA (2019, hiệu lực 2022)	Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Thái Lan (<i>Personal Data Protection Committee - PDPC</i>)	pdpc.or.th
11	Brazil	Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (<i>General Data Protection Law</i>)	LGPD (2020)	Autoridade Nacional de Proteção de Dados - ANPD	gov.br
12	Ả Rập Xê-út	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (<i>Personal Data Protection Law</i>)	PDPL (hiệu lực 14/9/2023)	Cơ quan Dữ liệu và Trí tuệ Nhân tạo Ả Rập Xê-út (<i>Saudi Data and AI Authority - SDAIA</i>)	sdaia.gov.sa
13	Thụy Sĩ	Đạo luật Liên bang về Bảo vệ Dữ liệu (<i>Federal Act on Data Protection</i>)	FADP (1992, sửa đổi 2023)	Ủy viên Liên bang về Bảo vệ Dữ liệu và Thông tin (<i>Federal Data Protection and Information Commissioner - FDPIC</i>)	edoeb.admin.ch
14	Vương quốc Anh	Đạo luật Bảo vệ dữ liệu (Data Protection Act 2018)	DPA (2018)	Văn phòng Ủy viên Thông tin (<i>Information Commissioner's Office - ICO</i>)	ico.org.uk
15	Mỹ (California)	Đạo luật Quyền riêng tư của Người tiêu dùng California, Đạo luật Quyền Riêng tư California	CCPA (2020), CPRA (2023)	Cơ quan Bảo vệ Quyền riêng tư California	coppa.ca.gov





		<i>(California Consumer Privacy Act, California Privacy Rights Act)</i>		<i>(California Privacy Protection Agency - CPPA)</i>	
16	Iceland (EEA)	Luật số 90/2018 về Bảo vệ Dữ liệu và Xử lý Dữ liệu Cá nhân	DPA	Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Iceland <i>(Persónuvernd)</i>	DLA Piper
17	Pháp	Luật Bảo vệ dữ liệu <i>(French Data Protection Act)</i>	Loi Informatique et Libertés	Ủy ban Quốc gia về Tin học và Tự do <i>(Commission nationale de l'informatique et des libertés - CNIL)</i>	cnil.fr
18	Bỉ	Luật Riêng tư <i>(Belgium Privacy Law)</i>	Belgium Privacy Law (1992, áp dụng GDPR 2018)	Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Bỉ <i>(Belgian Data Protection Authority - APD/GBA)</i>	autoriteprotecti ondonnees.be
19	Indonesia	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân <i>(Personal Data Protection Law No. 27/2022)</i>	PDP Law (2022)	Bộ Truyền thông và Tin học Indonesia <i>(Ministry of Communication and Informatics - Kominfo)</i>	kominfo.go.id
20	Malaysia	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân <i>(Personal Data Protection Act)</i>	PDPA (2010)	Cục Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân Malaysia <i>(Department of Personal Data Protection - JPDP)</i>	pdp.gov.my





21	Chile	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân <i>(Law 21.719)</i>	LPPD Chile (2024, hiệu lực 2026)	Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân Chile <i>(Personal Data Protection Agency - APDP)</i>	leychile.cl
22	Úc	Đạo luật Quyền riêng tư <i>(Privacy Act, 1988; sửa đổi 2022)</i>	-	Văn phòng Ủy viên Thông tin Úc <i>(Office of the Australian Information Commissioner - OAIC)</i>	oaic.gov.au
23	Argentina	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân <i>(Ley de Protección de los Datos Personales)</i>	Ley 25.326 (2000)	Cơ quan Tiếp cận Thông tin Công cộng Argentina <i>(Agency for Access to Public Information - AAIP)</i>	argentina.gob.ar/aaip
24	Kenya	Luật Bảo vệ Dữ liệu <i>(Data Protection Act)</i>	DPA Kenya (2019)	Văn phòng Ủy viên Bảo vệ Dữ liệu Kenya <i>(Office of the Data Protection Commissioner - ODPC)</i>	odpc.go.ke
25	Ai Cập	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân <i>(Personal Data Protection Law No. 151)</i>	PDPL Egypt (2020)	Trung tâm Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân Ai Cập <i>(Egyptian Personal Data Protection Center)</i>	egypt.gov.eg





26	Canada	Luật Bảo vệ Thông tin Cá nhân và Tài liệu Điện tử <i>(Personal Information Protection and Electronic Documents Act, 2000)</i>	PIPEDA	Văn phòng Ủy viên Quyền riêng tư Canada <i>(Office of the Privacy Commissioner of Canada)</i>	priv.gc.ca
27	Philippines	Luật Quyền riêng tư Dữ liệu <i>(Data Privacy Act, 2012, Republic Act 10173)</i>	DPA (2012)	Ủy ban Quyền riêng tư Quốc gia Philippines <i>(National Privacy Commission - NPC)</i>	privacy.gov.ph
28	Singapore	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân <i>(Personal Data Protection Act)</i>	PDPA Singapore (2012, sửa đổi 2022)	Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Singapore <i>(Personal Data Protection Commission - PDPC)</i>	pdpc.gov.sg
29	Tây Ban Nha	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân và Bảo đảm Quyền Kỹ thuật số <i>(Organic Law on Protection of Personal Data and Guarantee of Digital Rights)</i>	LOPDGDD (2018)	Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Tây Ban Nha <i>(Spanish Data Protection Agency - AEPD)</i>	aepd.es
30	Ấn Độ	Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân Kỹ thuật số <i>(Digital Personal Data Protection Act)</i>	DPDP (2023)	Data Protection Board of India	meity.gov.in
31	Thụy Điển	Luật Bảo vệ Dữ liệu Thụy Điển <i>(Swedish Data Protection Act)</i>	SFS 2018:218	Cơ quan Bảo vệ Quyền Riêng tư Thụy Điển	imy.se





				(Swedish Authority for Privacy Protection - IMY)	
32	New Zealand	Luật Quyền Riêng tư (Privacy Act 2020)	—	Văn phòng Ủy viên Quyền riêng tư New Zealand (Office of the Privacy Commissioner - OPC)	privacy.org.nz
33	Nam Phi	Luật Bảo vệ Thông tin Cá nhân (Protection of Personal Information Act, 2021)	POPIA	Cơ quan Quản lý Thông tin Nam Phi (Information Regulator)	justice.gov.za
34	Hà Lan	Luật thi hành GDPR của Hà Lan (Dutch GDPR Implementation Act – Uitvoeringswet AVG, 2018)	UAVG	Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Hà Lan (Dutch Data Protection Authority (Autoriteit Persoonsgegevens – AP))	autoriteitpersoonsgegevens.nl
35	Ireland	Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu (bổ sung GDPR) (Data Protection Act, 2018)	DPA 2018 (IE)	Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Ireland (Data Protection Commission)	dataprotection.ie
36	Ý	Bộ luật về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (D.lgs. 196/2003, sửa đổi 101/2018) (Codice in materia di protezione dei dati personali)	Codice Privacy	Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Ý (Garante per la protezione dei dati personali)	garanteprivacy.it





THE EU GENERAL
DATA PROTECTION
REGULATION (GDPR)

A Commentary

EDITED BY
CHRISTOPHER KUNER
LEE A. BYGRAVE
CHRISTOPHER DOCKSEY

ASSISTANT EDITOR
LAURA DRECHSLER



OXFORD

General Data Protection Regulation (GDPR)

Quy định chung về Bảo vệ dữ liệu (*General Data Protection Regulation*) được Nghị viện châu Âu và Hội đồng Liên minh châu Âu thông qua từ ngày 14/04/2016 và bắt đầu áp dụng từ ngày 25/05/2018.





附草案说明

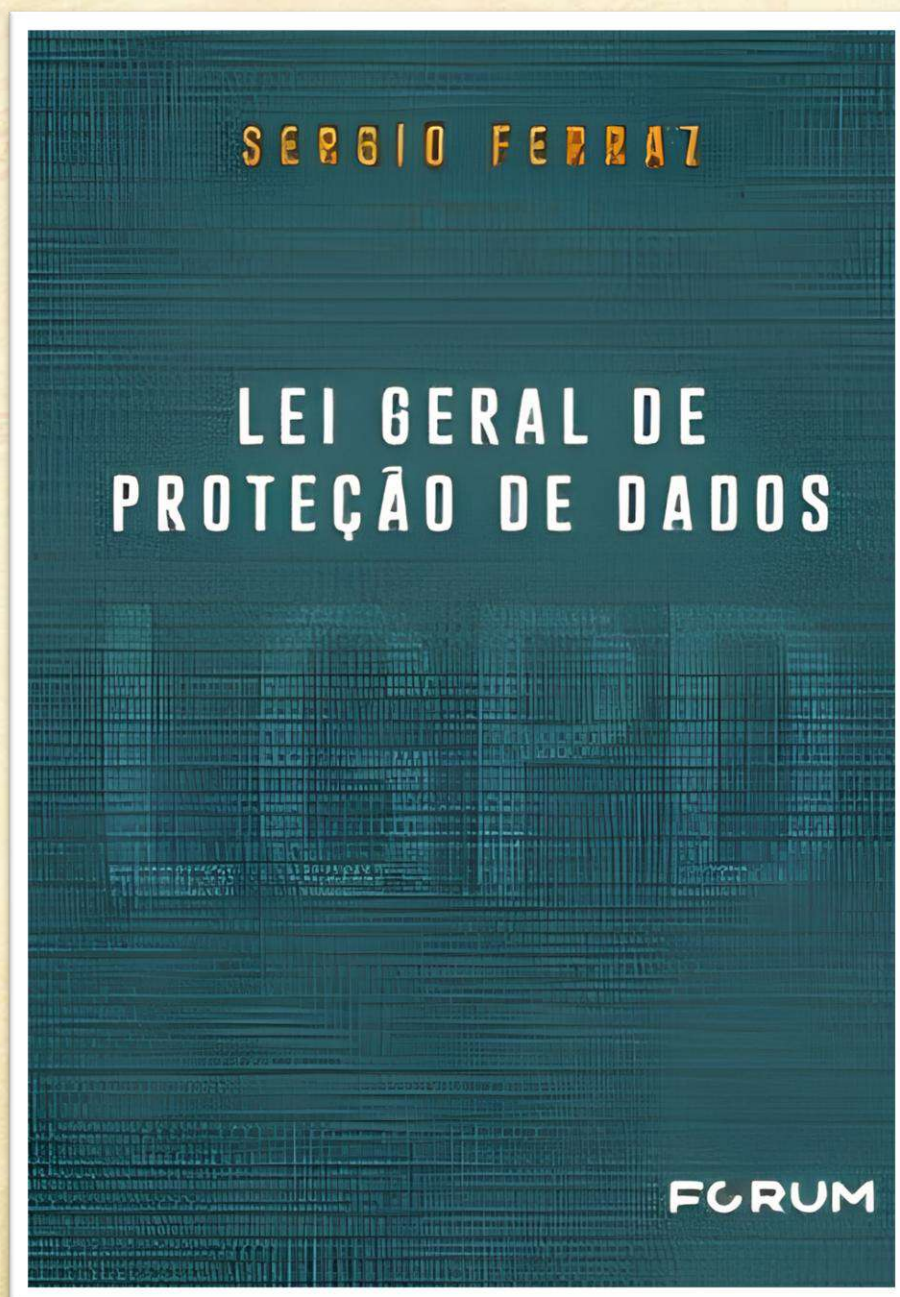
中华人民共和国 个人信息保护法

法律出版社

个人信息保护法 (PIPL)

Luật bảo vệ thông tin cá nhân của Trung Quốc (*Personal Information Protection Law*) được Ủy ban Thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc thông qua ngày 20/08/2021, có hiệu lực và áp dụng từ ngày 01/11/2021.





Lei Geral de Proteção de Dados (LGPD)

Luật bảo vệ thông tin cá nhân của Brazil (*General Personal Data Protection Law*) được Quốc hội Brazil thông qua ngày 14/08/2018, có hiệu lực từ ngày 18/09/2020 và bắt đầu áp dụng chế tài xử phạt từ ngày 01/08/2021.





全国人民代表大会常务委员会公报版



中华人民共和国 数据安全法

中国民主法制出版社

中华人民共和国数据安全法 (DSL)

Luật An ninh Dữ liệu của Trung Quốc (*Data Security Law*) được thông qua vào ngày 10/06/2021 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/09/2021.





개인정보보호법

최경진 외 12인 공저



PERSONAL INFORMATION PROTECTION ACT

박영시

개인정보 보호법 (PIPA)

Luật bảo vệ thông tin cá nhân của Hàn Quốc
(*Personal Information Protection Act*) được Quốc hội Hàn Quốc thông qua ngày 29/09/2011, có hiệu lực từ ngày 30/09/2011.





О ПЕРСОНАЛЬНЫХ ДАННЫХ

Федеральный закон
№ 152-ФЗ

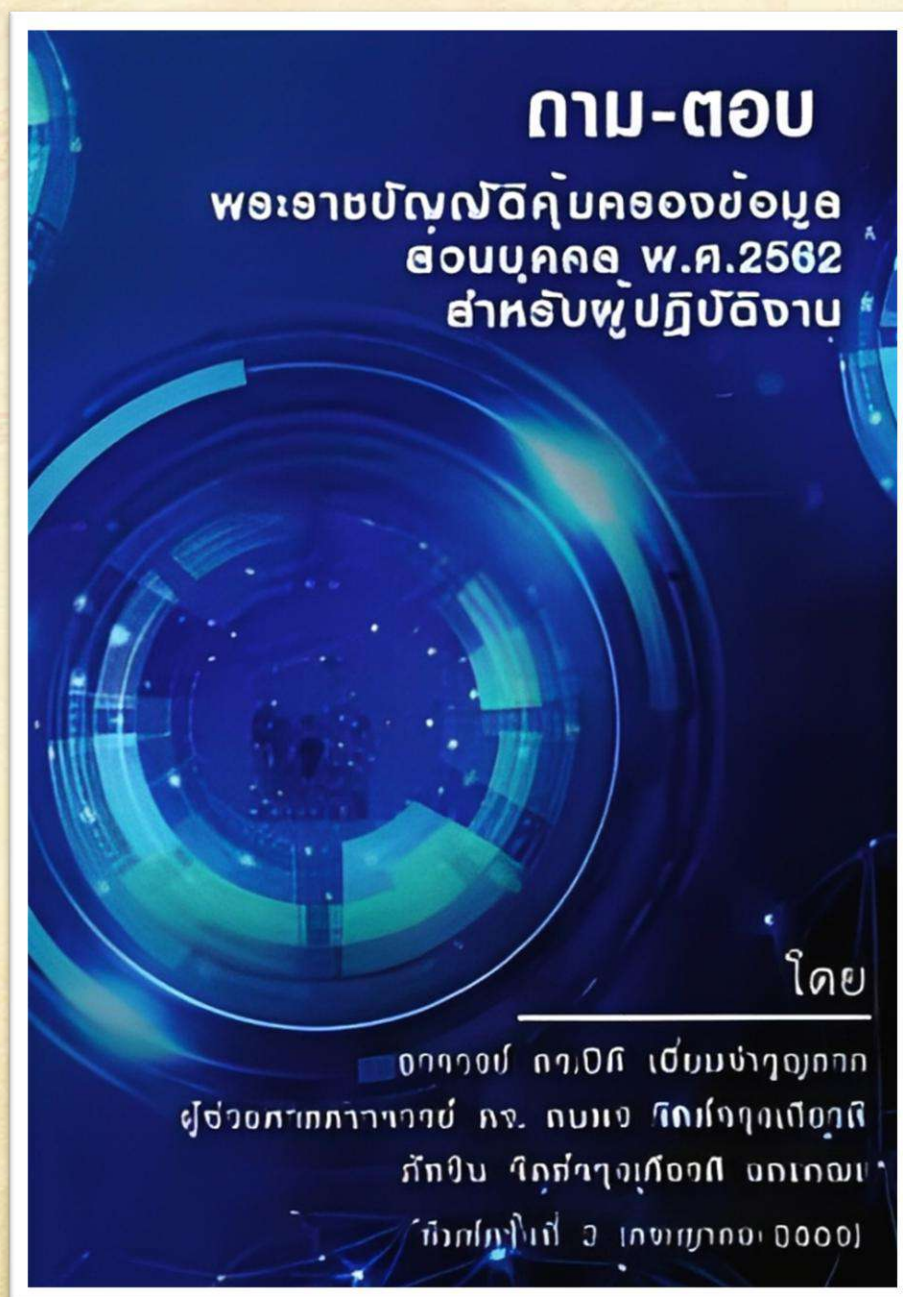
ЮЛДЭС



Федеральный закон о персональных

Luật liên bang về dữ liệu cá nhân của Nga
(*Federal Law on Personal Data*) được Duma Quốc gia thông qua ngày 27/07/2006, có hiệu lực từ ngày 26/01/2007.





**พระราชบัญญัติคุ้มครองข้อมูลส่วนบุคคล
พ.ศ. 2562 (PDPA)**

Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân của Thái Lan
(Personal Data Protection Act) được Quốc hội
Thái Lan thông qua ngày 27/05/2019, có hiệu lực
từ ngày 01/06/2022.





DR. M.K. BHANDARI

Protecting Digital Privacy :

A Comprehensive Guide to

DIGITAL PERSONAL DATA PROTECTION ACT, 2023



CENTRAL LAW PUBLICATIONS

Digital Personal Data Protection Act (DPDPA)

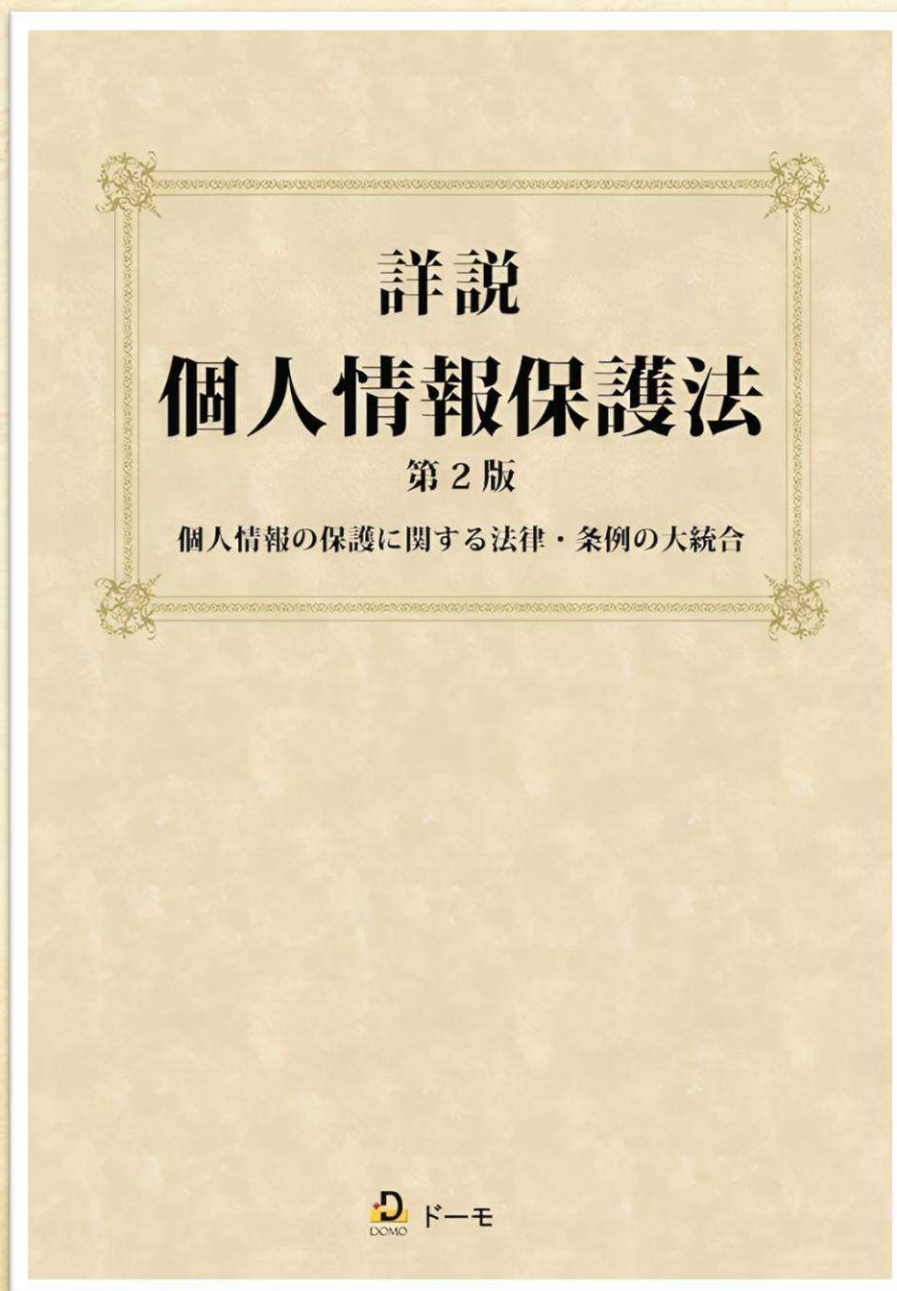
Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân Kỹ thuật số của Ấn Độ (*Digital Personal Data Protection Act*) được Quốc hội Ấn Độ thông qua và có hiệu lực từ năm 2023.



Kişisel Verilerin Korunması Kanunu (LPPD)

Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân của Thổ Nhĩ Kỳ
(*Law No. 6698 on the Protection of Personal Data*) được Quốc hội Thổ Nhĩ Kỳ thông qua vào năm 2016, và có hiệu lực chính thức từ 04/2016.





個人情報保護に関する法律 (APPI)

Luật bảo vệ thông tin cá nhân của Nhật Bản
(*Act on the Protection of Personal Information*)
được Quốc hội Nhật Bản thông qua ngày
30/05/2003, có hiệu lực từ ngày 01/04/2005 và
bản sửa đổi mới áp dụng từ ngày 01/04/2022.





الحق في حماية البيانات الشخصية

دراسة في الحماية القانونية
للبيانات الشخصية ضمن إطار
القانون الدولي لحقوق الإنسان

تأليف
الدكتور عائلي وصبي وريب
مهام ومستشار قانوني دولي

منشورات المحامي الحقوقية

(PDPL) قانون حماية البيانات الشخصية

Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (*Personal Data Protection Law*) được Chính phủ Ả Rập Xê Út ban hành theo Nghị định Hoàng gia ngày 24/09/2021, có hiệu lực từ ngày 23/03/2022 và áp dụng toàn diện từ ngày 14/09/2023.





EDITION 2018

LOI FÉDÉRALE SUR LA
PROTECTION DES DONNÉES
LPD

(SUISSE)

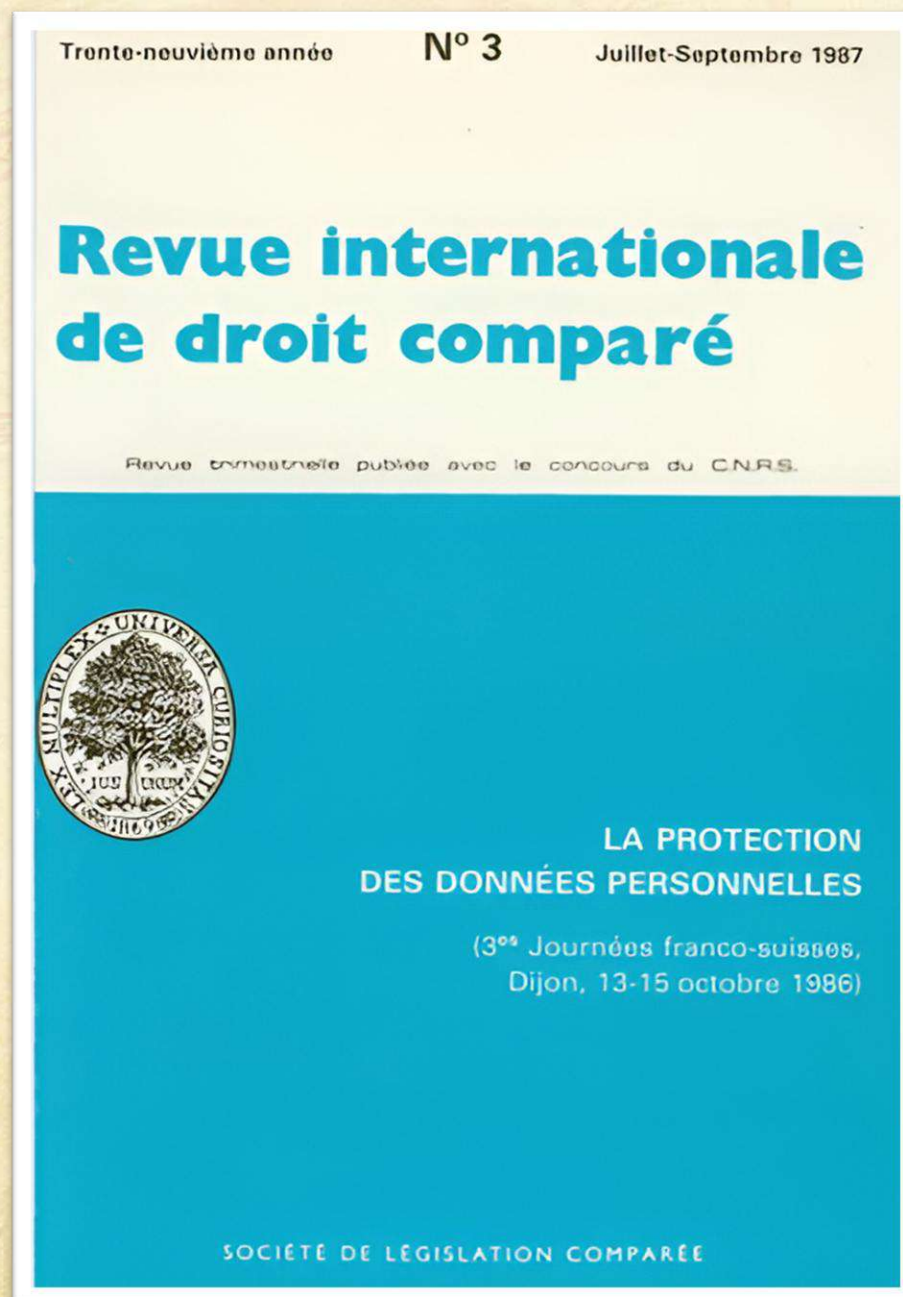


Φ LA BIBLIOTHEQUE JURIDIQUE

Loi fédérale sur la protection des donnée (FADP)

Đạo luật Liên bang về Bảo vệ Dữ liệu (*Federal Act on Data Protection*) được Quốc hội Thụy Sĩ thông qua ngày 25/09/2020, có hiệu lực từ ngày 01/09/2023.





Loi relative à la protection de la vie privée à l'égard des traitements de données à caractère personnel

Luật Riêng tư của Bỉ (*Belgium Privacy Law*) được Quốc hội Bỉ thông qua ngày 30/07/2018, có hiệu lực từ ngày 05/09/2018.





INFORMATIQUE ET LIBERTÉS

3^e édition

Préfaces de MARIE-LAURE DENIS,
Présidente de la Cnil,

et d'ALEX TÜRK
Ancien Président de la Cnil

À jour
de la nouvelle loi
Informatique
et libertés



Loi Informatique et Liberté

Luật bảo vệ dữ liệu Pháp (*French Data Protection Act*) được Quốc hội Pháp thông qua ngày 06/01/1978, có hiệu lực cùng năm và được sửa đổi để phù hợp GDPR vào năm 2018.



Gola/Heckmann

BDSG

Bundesdatenschutzgesetz

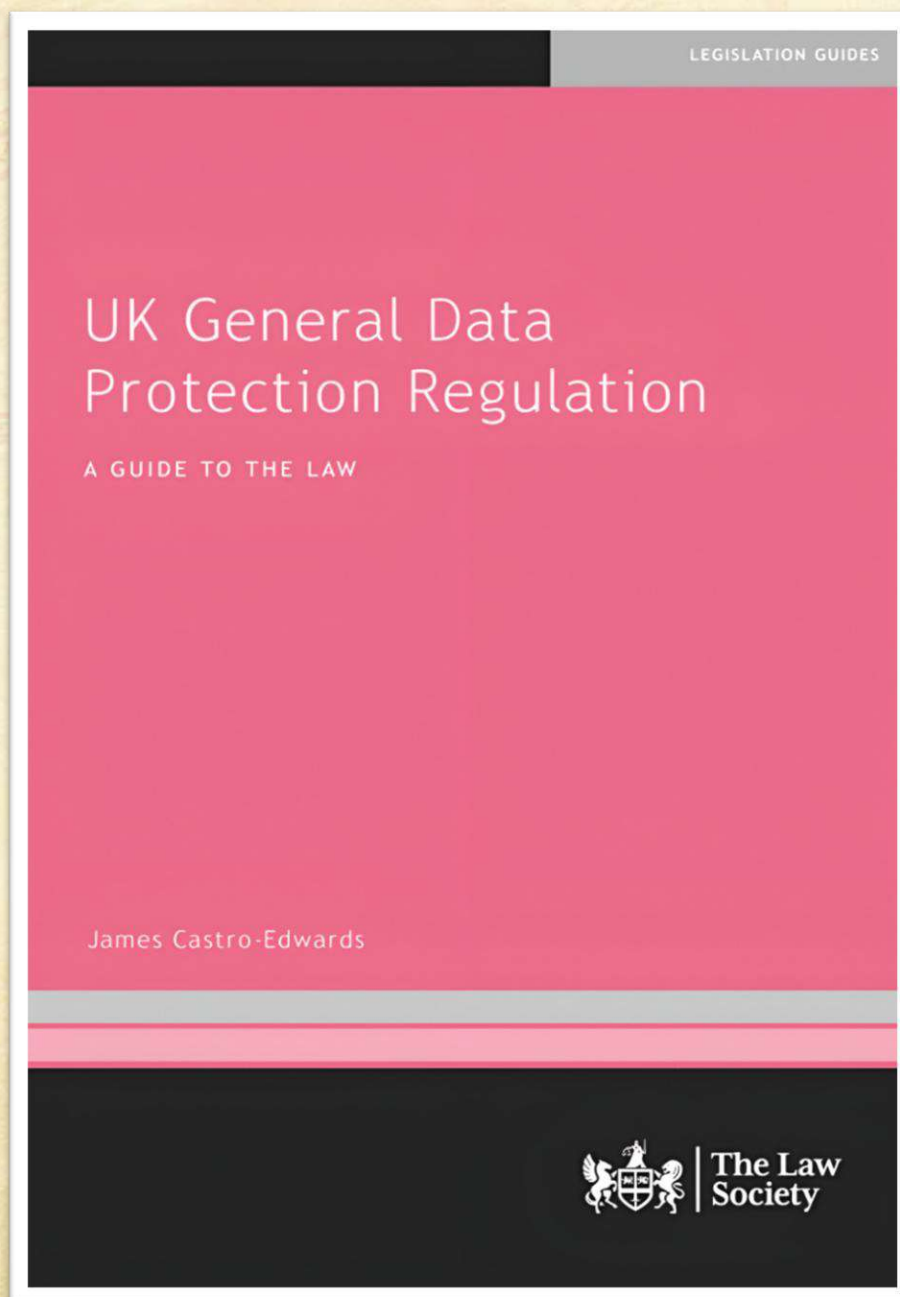
Kommentar

13. Auflage



Bundesdatenschutzgesetz (BDSG)

Đạo luật bảo vệ dữ liệu Liên bang Đức (*Federal Data Protection Act*) được Quốc hội Đức thông qua ngày 14/01/2003 (phiên bản hiện hành sửa đổi năm 2017), có hiệu lực từ ngày 25/05/2018, áp dụng song song với GDPR.



Data Protection Act 2018 (DPA)

Đạo luật bảo vệ dữ liệu Vương quốc Anh (Data Protection Act 2018) Quốc hội Anh thông qua và có hiệu lực cùng ngày 23/05/2018, dùng để thay thế DPA 1998 và nội luật hóa GDPR.





Phần 4

MỘT SỐ VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU Ở VIỆT NAM





Bảng thống kê một số văn bản có liên quan đến dữ liệu ở Việt Nam

STT	Loại văn bản	Số ký hiệu	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực	Trích yếu	Cơ quan ban hành
1	Luật	93/2025/QH15	27/06/2025	01/10/2025	Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Quốc hội
2		91/2025/QH15	26/06/2025	01/01/2026	Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân	
3		71/2025/QH15	14/06/2025	01/01/2026	Luật Công nghiệp công nghệ số	
4		60/2024/QH15	30/11/2024	01/07/2025	Luật Dữ liệu	
5		33/2024/QH15	21/6/2024	01/07/2025	Luật Lưu trữ	
6		20/2023/QH15	22/06/2023	01/07/2024	Luật Giao dịch điện tử	
7		24/2018/QH14	12/06/2018	01/01/2019	Luật An ninh mạng	
8		86/2015/QH13	19/11/2015	01/7/2016	Luật An toàn thông tin mạng	





9	Nghị định	194/2025/NĐ-CP	03/07/2025	19/08/2025	Quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước	Chính phủ
10		190/2025/NĐ-CP	01/07/2025	01/07/2025	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn	
11		169/2025/NĐ-CP	30/06/2025	01/07/2025	Quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu	
12		165/2025/NĐ-CP	30/06/2025	01/07/2025	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu	
13		160/2025/NĐ-CP	29/06/2025	01/07/2025	Quy định về Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia	
14		102/2025/NĐ-CP	13/05/2025	01/07/2025	Quy định quản lý dữ liệu y tế	
15		147/2024/NĐ-CP	09/11/2024	25/12/2024	Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng	





16	Nghị định	47/2024/NĐ-CP	09/05/2024	09/05/2024	Quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia	Chính phủ
17		13/2023/NĐ-CP	17/04/2023	01/07/2023	Bảo vệ dữ liệu cá nhân	
18		53/2022/NĐ-CP	15/08/2022	01/10/2022	Quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng	
19		144/2021/NĐ-CP	31/12/2021	01/01/2022	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình	
20		47/2020/NĐ-CP	09/4/2020	25/05/2020	Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước	
21		165/2018/NĐ-CP	24/12/2018	10/02/2019	Giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính	
22	Quyết định	6636/QĐ-BCA-C12	01/08/2025	01/08/2025	Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an	Bộ Công an
23		1751/QĐ-TTg	18/08/2025	18/08/2025	Phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia	Thủ tướng Chính phủ
24		20/2025/QĐ-TTg	01/07/2025	01/07/2025	Ban hành Danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi	





25	Quyết định	1121/QĐ-TTg	11/06/2025	11/06/2025	Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phát triển và chuyển đổi sang sử dụng nền tảng điện toán đám mây giai đoạn 2025 - 2030	Thủ tướng Chính phủ
26		142/QĐ-TTg	02/02/2024	02/02/2024	Phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030	
27		36/QĐ-TTg	11/01/2024	11/01/2024	Phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	
28		06/QĐ-TTg	06/01/2022	06/01/2022	Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030	
29		127/QĐ-TTg	26/01/2021	26/01/2021	Ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030	
30		2289/QĐ-TTg	31/12/2020	31/12/2020	Ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030	
31		749/QĐ-TTg	03/6/2020	03/6/2020	Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	
32	Nghị quyết	214/NQ-CP	23/7/2025	23/7/2025	Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện	Chính phủ





33	Nghị quyết	57-NQ/TW	22/12/2024	22/12/2024	Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	Bộ Chính trị
34		175/NQ-CP	30/10/2023	30/10/2023	Phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia	Chính phủ
35		81/2023/QH15	09/01/2023	09/01/2023	Về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quốc hội
36		29-NQ/TW	17/11/2022	17/11/2022	Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII
37		76/NQ-CP	15/07/2021	15/07/2021	Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030	Chính phủ
38		52-NQ/TW	27/09/2019	27/09/2019	Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư	Bộ Chính trị
39		23-NQ/TW	22/03/2018	22/03/2018	Về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định chính sách khoa học và công nghệ cho phát triển công nghiệp	Bộ Chính trị





40	Công văn	1736/BKHCN- CĐSQG	21/05/2025	15/8/2025	Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (Phiên bản 1.0)	Bộ Khoa học và Công nghệ
41		7455-CV/VPTW	31/07/2023	31/07/2023	Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về Đề án Trung tâm Dữ liệu quốc gia	Văn phòng Trung ương Đảng
42	Công điện	103/CĐ-TTg	30/06/2025	30/06/2025	Về việc tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn	Thủ tướng Chính phủ
43	Thông tư	76/2025/TT-BQP	18/07/2025	02/09/2025	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xác thực lưu trữ tài liệu số lâu dài của các cơ quan Đảng, Nhà nước	Bộ Quốc phòng
44		08/2025/TT-BCA	05/02/2025	10/08/2025	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia	Bộ Công an
45	Hiến pháp		28/11/2013	01/01/2014	Hiến pháp năm 2013	Quốc hội

Trên đây là bảng thống kê một số văn bản có liên quan đến dữ liệu ở Việt Nam được nhóm tác giả nghiên cứu, tham khảo để hoàn thiện nội dung của 08 câu hỏi trong khuôn khổ Bài dự thi “*Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân*”. Nhằm làm rõ hơn giá trị thực tiễn của hệ thống pháp luật hiện hành, nhóm sẽ tiếp tục phân tích mục đích ban hành cũng như khái quát những nội dung cốt lõi của từng văn bản. Việc tiếp cận này không chỉ giúp nhận diện sự





hình thành và phát triển của khung pháp lý về dữ liệu tại Việt Nam, mà còn làm nổi bật vai trò dẫn dắt, định hướng và bảo đảm an toàn pháp lý cho quá trình quản trị, khai thác và bảo vệ dữ liệu trong thời kỳ chuyển đổi số. Đặc biệt, trong phần phân tích, mỗi văn bản đều được tích hợp kèm một **mã QR** liên kết đến toàn văn, tạo điều kiện để quý đồng chí, quý bạn đọc có thể trực tiếp tra cứu và trải nghiệm, từ đó tiếp cận một cách đầy đủ, trực quan và thuận tiện nhất.

TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA MỘT SỐ VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU Ở VIỆT NAM

1. Luật

1.1. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 2025

- **Mục đích ban hành:** Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an ninh, an toàn cho quốc gia, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, đưa Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực để hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đạt mục tiêu kép của quốc gia vào năm 2030 và 2045 như Đại hội XIII đã đề ra.

- Tóm tắt:

+ Luật này có 7 chương và 73 điều quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của cơ quan, tổ chức, cá nhân; chính sách, biện pháp bảo đảm phát triển khoa học, công nghệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo.





+ Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam nhưng có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

1.2. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025

- **Mục đích ban hành:** Nhằm bảo đảm quyền con người, quyền công dân về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình theo quy định của Hiến pháp; thiết lập hành lang pháp lý minh bạch cho việc thu thập, xử lý, khai thác dữ liệu cá nhân, ngăn chặn hành vi lạm dụng, mua bán hoặc sử dụng dữ liệu trái phép; góp phần bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và chủ quyền số quốc gia; đồng thời tạo môi trường số an toàn, tin cậy để thúc đẩy phát triển kinh tế số, thương mại điện tử và tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, luật còn nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xử lý dữ liệu cá nhân, khuyến khích người dân nhận thức và tự bảo vệ quyền dữ liệu của mình.



- Tóm tắt:

+ Luật này có 5 chương và 39 điều, quy định về dữ liệu cá nhân, quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu, nguyên tắc, trình tự, thủ tục xử lý dữ liệu cá nhân; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân; lực lượng và điều kiện bảo đảm bảo vệ dữ liệu cá nhân; cũng như các hành vi bị nghiêm cấm và điều khoản thi hành.





+ Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam và cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia xử lý dữ liệu cá nhân của công dân Việt Nam hoặc người gốc Việt Nam sinh sống tại Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam đã được cấp giấy chứng nhận căn cước.

1.3. Luật Công nghiệp công nghệ số 2025

- **Mục đích ban hành:** Luật này được thiết lập nhằm phát triển mạnh mẽ ngành công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và tài sản số; tạo hành lang pháp lý thúc đẩy đầu tư nghiên cứu, phát triển, sản xuất, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, dịch vụ công nghệ số; xây dựng hệ sinh thái và hạ tầng công nghiệp số; tăng cường nguồn nhân lực chất lượng cao và ưu đãi đặc biệt đối với lĩnh vực công nghệ cao; hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam vươn ra thị trường quốc tế và nâng cao thương hiệu toàn cầu; đồng thời bảo đảm phát triển bền vững, thân thiện với môi trường và phù hợp chiến lược “Make in Vietnam”.



- Tóm tắt:

+ Luật này gồm 6 chương và 51 điều, quy định về phát triển công nghiệp công nghệ số, bao gồm công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, tài sản số; đồng thời xác định quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan. Song, *không điều chỉnh* hoạt động công nghiệp công nghệ số chỉ phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, hoạt động cơ yếu để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước.





+ Luật điều chỉnh toàn diện các nội dung: nghiên cứu và phát triển công nghệ số; hạ tầng công nghiệp công nghệ số; hệ sinh thái công nghệ số; doanh nghiệp công nghệ số; sản phẩm và dịch vụ công nghệ số; tiêu chuẩn kỹ thuật; phát triển nhân lực; an toàn, an ninh mạng; dữ liệu số; hỗ trợ đầu tư; phát triển thị trường và phát triển bền vững.

+ Luật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tham gia hoặc có liên quan đến công nghiệp công nghệ số tại Việt Nam.

1.4. Luật Dữ liệu 2024

- **Mục đích ban hành:** Luật này được ban hành nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập hiện tại trong quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu. Luật này sẽ tạo ra một khung pháp lý thống nhất, đồng bộ, thúc đẩy việc ứng dụng dữ liệu vào quản lý nhà nước và các hoạt động kinh tế - xã hội.



- Tóm tắt:

+ Luật này gồm 5 chương và 46 điều, quy định về: dữ liệu số; xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu số; Trung tâm dữ liệu quốc gia; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu số; quản lý nhà nước về dữ liệu số; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu số.

+ Luật áp dụng đối với Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam.





1.5. Luật Lưu trữ 2024

- **Mục đích ban hành:** Luật này được ban hành nhằm thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lưu trữ, đổi mới hoạt động quản lý và thực hiện các nghiệp vụ về lưu trữ, khắc phục những bất cập, hạn chế trong thực tiễn công tác lưu trữ hiện nay, đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, toàn diện và hội nhập quốc tế.



Tóm tắt:

+ Luật này gồm 8 chương và 65 điều, quy định về quản lý tài liệu lưu trữ và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; nghiệp vụ lưu trữ; tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ; lưu trữ tư; hoạt động dịch vụ lưu trữ và quản lý nhà nước về lưu trữ.

+ Luật Lưu trữ năm 2024 được xây dựng tập trung làm rõ 04 chính sách lớn gồm: **(1)** Thẩm quyền quản lý tài liệu lưu trữ thuộc Phong lưu trữ quốc gia Việt Nam; **(2)** Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển Chính phủ điện tử; **(3)** Quản lý tài liệu lưu trữ tư; **(4)** Quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ.





1.6. Luật Giao dịch điện tử 2023

- **Mục đích ban hành:** nhằm thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về việc hoàn thiện thể chế về giao dịch điện tử; khắc phục những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn hơn 15 năm thi hành cũng như những bất cập nảy sinh giữa các quy định của Luật Giao dịch điện tử 2005 với các văn bản quy phạm pháp luật khác được Quốc hội ban hành sau.



- Tóm tắt:

+ Luật này gồm 8 chương và 53 điều, quy định về giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu, gửi nhận thông điệp dữ liệu và chứng thư điện tử; chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy trong giao dịch điện tử; giá trị pháp lý của hợp đồng điện tử, nguyên tắc giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử, việc nhận, gửi, thời điểm, địa điểm nhận, gửi thông điệp dữ liệu trong giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử; giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước; các loại hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử, tài khoản định danh điện tử, tài khoản giao dịch điện tử, trách nhiệm của chủ quản hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử, trách nhiệm giám sát của cơ quan nhà nước và biện pháp bảo vệ giao dịch điện tử; nội dung quản lý nhà nước và trách nhiệm quản lý nhà nước về giao dịch điện tử; điều khoản chuyển tiếp và hiệu lực thi hành.

+ Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia giao dịch điện tử hoặc có liên quan đến giao dịch điện tử.





1.7. Luật An ninh mạng 2018

- **Mục đích ban hành:** Luật này được ban hành nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý ổn định về an ninh mạng theo hướng áp dụng các quy định pháp luật một cách đồng bộ, khả thi trong thực tiễn thi hành; phát huy được các nguồn lực của đất nước để bảo đảm an ninh mạng, phát triển lĩnh vực an ninh mạng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Luật An ninh mạng còn nhằm mục đích bảo vệ chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trên không gian mạng, xây dựng môi trường không gian mạng lành mạnh; mở rộng hợp tác quốc tế về an ninh mạng trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi, phù hợp với pháp luật trong nước và điều ước quốc tế mà nước ta tham gia ký kết.



- Tóm tắt:

+ Luật này gồm 7 chương và 43 điều, quy định những nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; phòng ngừa, xử lý hành vi xâm phạm an ninh mạng; triển khai hoạt động bảo vệ an ninh mạng và quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

1.8. Luật An toàn thông tin mạng 2015

- **Mục đích ban hành:** Luật này được ban hành nhằm hướng tới xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý đồng bộ, khả thi về an toàn thông tin mạng, nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân, bảo đảm quốc phòng –





an ninh, phát triển kinh tế – xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; đồng thời tăng cường giám sát, phòng ngừa rủi ro, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và mở rộng hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi, phù hợp với luật pháp Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết.

- Tóm tắt:

+ Luật này gồm 8 chương và 54 điều, quy định quy định về hoạt động an toàn thông tin mạng, quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm an toàn thông tin mạng; mật mã dân sự; tiêu chuẩn; quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thông tin mạng; kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thông tin mạng; phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin mạng; quản lý nhà nước về an toàn thông tin mạng.



+ Luật an toàn thông tin mạng tập trung vào các nội dung nhằm đảm bảo 03 thuộc tính của thông tin là tính bí mật, nguyên vẹn và khả dụng; ngăn chặn việc giả mạo, lợi dụng điểm yếu, lỗ hổng nhằm phát tán phần mềm độc hại, tấn công mạng làm ảnh hưởng đến thông tin và hệ thống thông tin.

2. Nghị định

2.1. Nghị định số 194/2025/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/07/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước.





- **Mục đích ban hành:** Nghị định này được ban hành nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật Giao dịch điện tử liên quan đến xây dựng, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia; tạo cơ sở pháp lý cho việc kết nối, chia sẻ và mở dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước theo Khung Kiến trúc tổng thể quốc gia số; đồng thời thúc đẩy giao dịch điện tử hiệu quả, minh bạch và thuận tiện trong quản lý nhà nước.

- **Tóm tắt:**

+ Nghị định gồm 6 chương và 41 điều, quy định chi tiết một số nội dung của Luật Giao dịch điện tử tại *điểm đ khoản 3 Điều 40, khoản 6 Điều 42, khoản 7 Điều 43*, bao gồm: Việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia; việc chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia với cơ sở dữ liệu của cơ quan khác của Nhà nước; kết nối, chia sẻ dữ liệu; Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số; dữ liệu mở và điều kiện bảo đảm thực hiện quy định về dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.



+ Nghị định có hiệu lực từ 01/7/2025, áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia trực tiếp hoặc liên quan đến các hoạt động: Xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước; xây dựng và triển khai Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số; cung cấp và khai thác dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.





2.2. Nghị định số 190/2025/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- **Mục đích ban hành:** bổ sung quy định về xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử nhằm thể chế hóa chủ trương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Tóm tắt:

+ Nghị định bổ sung, sửa đổi các quy định về: Xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; Chuyển, giao biên bản vi phạm hành chính; Đình chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính; Gửi quyết định xử phạt vi phạm hành chính để tổ chức thi hành; Chuyển tang vật, phương tiện vi phạm hành chính liên quan đến hành vi có dấu hiệu tội phạm. Đặc biệt, bổ sung 01 chương về ứng dụng công nghệ số trong xử lý vi phạm hành chính nhằm quy định chi tiết nhiệm vụ được giao tại Điều 18a Luật Xử lý vi phạm hành chính.





2.3. Nghị định số 169/2025/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 169/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về Quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu.

- **Mục đích ban hành:** Cụ thể hóa các quy định trong Luật Dữ liệu 2024, tạo cơ sở pháp lý chi tiết để quản lý, điều chỉnh hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với dữ liệu. Nghị định nhằm thúc đẩy hình thành và phát triển các sản phẩm, dịch vụ dữ liệu, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox), sàn dữ liệu; đồng thời quy định điều kiện kinh doanh, thủ tục cấp phép, trách nhiệm quản lý nhà nước, đảm bảo việc khai thác và sử dụng dữ liệu được an toàn, minh bạch và hiệu quả.



- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 8 chương với 44 điều, quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; hoạt động thử nghiệm có kiểm soát trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; sàn dữ liệu; thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động sàn dữ liệu, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu, Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu.





+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam.

2.4. Nghị định số 165/2025/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu.

- **Mục đích ban hành:** quy định chi tiết các điều khoản và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu, nhằm chuẩn hóa khung pháp lý về dữ liệu tại Việt Nam, từ đó tạo cơ sở pháp lý cho việc phát triển, bảo vệ và sử dụng dữ liệu có hiệu quả, đồng thời thúc đẩy việc chia sẻ dữ liệu phục vụ lợi ích chung của xã hội.



- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 6 chương và 34 điều quy định việc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; việc bảo đảm nguồn lực cho hoạt động của Trung tâm dữ liệu quốc gia; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam.





2.5. Nghị định số 160/2025/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 160/2025/NĐ-CP ngày 29/06/2025 của Chính phủ về Quy định về Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia.

- **Mục đích ban hành:** Nghị định này nhằm cụ thể hóa các quy định tại Khoản 4, Điều 29 Luật Dữ liệu năm 2024, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, chi tiết và khả thi cho việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia. Quỹ được thành lập nhằm huy động và phân bổ hiệu quả nguồn lực tài chính để thúc đẩy các hoạt động liên quan đến dữ liệu, bao gồm phát triển công nghệ dữ liệu, bảo vệ dữ liệu, đổi mới sáng tạo và hỗ trợ chuyển đổi số toàn diện, đặc biệt tại các vùng khó khăn.



- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 7 chương và 53 điều, quy định chi tiết khoản 4 Điều 29 Luật Dữ liệu 2024 về thành lập, quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, áp dụng đối với Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản trị, điều hành, tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia.





2.6. Nghị định số 102/2025/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/05/2025 của Chính phủ về Quy định quản lý dữ liệu y tế.

- **Mục đích ban hành:** Nghị định này được ban hành nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật Dữ liệu và pháp luật liên quan trong lĩnh vực y tế, từ đó xây dựng hành lang pháp lý rõ ràng, chi tiết và khả thi cho việc quản lý dữ liệu y tế số. Văn bản quy định trách nhiệm rõ ràng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc xây dựng, phát triển, quản trị, bảo vệ, xử lý, khai thác và sử dụng dữ liệu y tế, bao gồm cả việc triển khai Sổ sức khỏe điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành y tế và bảo đảm lợi ích, quyền riêng tư của người dân.



- Tóm tắt:

+ Nghị định này quy định về dữ liệu y tế số bao gồm xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu y tế số; Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc quản lý dữ liệu y tế số. Song, không áp dụng đối với dữ liệu y tế liên quan đến bí mật nhà nước.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, và áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu y tế số tại Việt Nam.





2.7. Nghị định số 147/2024/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

- **Mục đích ban hành:** hướng tới mục tiêu khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn sau hơn 10 năm thi hành Nghị định 72/2013/NĐ-CP, phù hợp với xu thế phát triển hội nhập công nghệ số, nội dung số và các dịch vụ Internet và kế thừa các quy định còn phù hợp của Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

Ngoài ra, còn có các mục đích khác như: Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, trực tuyến hóa thủ tục cho doanh nghiệp; đẩy mạnh phân cấp thực hiện các thủ tục hành chính; Tạo điều kiện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trong nước phát triển lành mạnh và cạnh tranh bình đẳng với các doanh nghiệp nước ngoài; Tăng cường bảo đảm an ninh thông tin và chế tài xử lý tranh chấp tên miền, xử lý vi phạm trong lĩnh vực tên miền phù hợp thông lệ quốc tế và các quy định pháp luật có liên quan.



- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 4 chương và 84 điều, quy định biện pháp thi hành việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng, bao gồm: Dịch vụ Internet, tài nguyên Internet; Thông tin trên mạng; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; Giám sát thông tin và ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật trên mạng.





+ Nghị định áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

2.8. Nghị định số 47/2024/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/05/2024 của Chính phủ về Quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia.

- **Mục đích ban hành:** Nghị định được ban hành nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật Công nghệ thông tin và các văn bản liên quan về quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia. Văn bản tạo cơ sở pháp lý thống nhất, chi tiết và khả thi cho việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia. Qua đó, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận, sử dụng dữ liệu.



- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 6 chương, 28 điều, quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/7/2024, áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia.





2.9. Nghị định số 13/2023/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- **Mục đích ban hành:** Nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền dữ liệu cá nhân; ngăn chặn các hành vi xâm phạm dữ liệu cá nhân, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức.
- **Tóm tắt:**
 - + Nghị định gồm 4 chương và 44 điều, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
 - + Nghị định áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động tại nước ngoài; Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân tại Việt Nam.



2.10. Nghị định số 53/2022/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/08/2022 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng.
- **Mục đích ban hành:** Cụ thể hóa các quy định trong Luật An ninh mạng, tạo cơ sở pháp lý chi tiết và khả thi để triển khai các biện pháp bảo vệ an ninh mạng trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị ở các cấp. Nhờ đó, giúp các





tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an ninh mạng một cách hiệu quả, đồng bộ và phù hợp với yêu cầu bảo vệ hệ thống thông tin quan trọng, bí mật nhà nước và trật tự an toàn xã hội trên không gian mạng.

- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 6 chương và 30 điều, quy định chi tiết điểm a, b, c, d, đ, g, i, k, l khoản 1 Điều 5, khoản 4 Điều 10, khoản 5 Điều 12, khoản 1 Điều 23, khoản 7 Điều 24, khoản 2, 4 Điều 26, khoản 5 Điều 36 Luật An ninh mạng 2018.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/10/2022, áp dụng đối với cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị ở trung ương và địa phương.



2.11. Nghị định số 144/2021/NĐ-CP

- Tên đầy đủ: Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

- Mục đích ban hành: Cụ thể hóa các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, tạo cơ sở pháp lý chi tiết và khả thi để quản lý, xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực trọng yếu như an ninh trật tự, tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và phòng chống bạo lực gia đình. Nhờ đó, giúp các cơ quan chức năng thực hiện công tác xử phạt vi phạm hành chính một cách hiệu quả, đồng bộ và phù hợp với yêu cầu ổn định xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.





- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 4 chương và 82 điều, quy định các hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.



+ Các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác trực tiếp liên quan đến lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình *không được quy định tại Nghị định này* thì áp dụng quy định tại các Nghị định khác của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan để xử phạt.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/01/2022, áp dụng đối với:

(1) Cá nhân, tổ chức Việt Nam; cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình trong phạm vi lãnh thổ, vùng nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trên tàu bay mang quốc tịch Việt Nam, tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam.





(2) Công dân, tổ chức Việt Nam thực hiện hành vi vi phạm quy định tại Nghị định này ở ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có thể bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định này.

(3) Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình và cá nhân, tổ chức có liên quan.

2.12. Nghị định số 47/2020/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

- **Mục đích ban hành:** Cụ thể hóa các quy định trong Luật Công nghệ thông tin, Luật Giao dịch điện tử và Luật Tiếp cận thông tin, tạo cơ sở pháp lý chi tiết và khả thi để triển khai, quản lý và thực hiện hiệu quả hoạt động quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; đồng thời thúc đẩy việc công bố dữ liệu mở để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả hoạt động của Chính phủ.



- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 5 chương và 57 điều, quy định về các hoạt động quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước bao gồm: quản lý, quản trị dữ liệu số; kết nối, chia sẻ dữ liệu số; sử dụng, khai thác dữ liệu số của cơ





quan nhà nước; cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước cho tổ chức, cá nhân; quyền và trách nhiệm trong kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

+ Nghị định này *không áp dụng* đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 25/05/2020, áp dụng đối với các cơ quan nhà nước bao gồm các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp; các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu số của cơ quan nhà nước được cơ quan nhà nước chia sẻ theo quy định của pháp luật.

2.13. Nghị định số 165/2018/NĐ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị định số 165/2018/NĐ-CP ngày 24/12/2018 của Chính phủ về Giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

- **Mục đích ban hành:** cụ thể hóa giá trị pháp lý của giao dịch điện tử và chứng từ điện tử trong hoạt động tài chính, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

- Tóm tắt:

+ Nghị định gồm 3 chương và 22 điều, quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính, bao gồm: Giá trị pháp lý của chứng từ điện tử; Chuyển từ chứng từ giấy sang chứng từ điện tử và ngược lại; sửa đổi, lưu trữ, hủy





hiệu lực, tiêu hủy, niêm phong chứng từ điện tử; quy định đối với hệ thống thông tin; bảo đảm an toàn trong giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính; sử dụng dịch vụ người trung gian trong giao dịch điện tử và xác minh thông tin về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

+ Nghị định có hiệu lực từ ngày 10/02/2019, áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân là chủ quản hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính; tham gia giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính hoặc có nhu cầu tra cứu, xác minh thông tin về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trong phạm vi pháp luật cho phép.

3. Nghị quyết

3.1. Nghị quyết số 214/NQ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện.

- **Mục đích ban hành:** Phê duyệt Kế hoạch hành động của Chính phủ nhằm thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện, nhằm xây dựng nền tảng dữ liệu đồng bộ, kết nối liên thông giữa các cấp, từ Trung ương đến địa phương, thúc đẩy phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tóm tắt:

+ Nghị quyết được ban hành kèm Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện. Kế hoạch nhấn mạnh mục tiêu xây dựng và triển khai kiến trúc hệ thống dữ liệu, nền tảng





dùng chung xuyên suốt toàn hệ thống chính trị, bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Đảng, Chính phủ, Quốc hội, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, phục vụ chỉ đạo, điều hành thông minh; đồng thời tập trung xây dựng, kết nối các Trung tâm điều hành thông minh hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp. Ngoài ra, Kế hoạch còn nêu rõ các yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và trách nhiệm, tổ chức thực hiện của các bên có liên quan.



+ Nghị quyết số 214/NQ-CP được ban hành ngày 23/7/2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

3.2. Nghị quyết số 57-NQ/TW

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- **Mục đích ban hành:** Nhằm tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, coi đây là động lực chính để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, đẩy mạnh kinh tế - xã hội, ngăn chặn tụt hậu, hướng tới một nước Việt Nam giàu mạnh trong kỷ nguyên số.

- **Tóm tắt:**





+ Nghị quyết gồm một văn bản tổng hợp, xác định quan điểm chỉ đạo: coi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá hàng đầu; tăng cường lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị, đặt người dân – doanh nghiệp làm trung tâm, nhà nước định hướng và tạo điều kiện; ưu tiên thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược; đề ra mục tiêu đến năm 2030, định hướng tầm nhìn đến năm 2045 và nêu những nhiệm vụ, giải pháp then chốt.



+ Nghị quyết số 57-NQ/TW xác định rõ mục tiêu, định hướng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia một cách bài bản, hệ thống và đột phá. Nghị quyết không chỉ đặt ra các chỉ tiêu cụ thể, mà còn chỉ rõ con đường, giải pháp để đạt được những mục tiêu đó. Nghị quyết nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, coi đây là động lực then chốt để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn ngừa nguy cơ tụt hậu.

+ Nghị quyết số 57-NQ/TW do Bộ Chính trị ban hành ngày 22/12/2024, có hiệu lực ngay khi ký. Áp dụng với toàn hệ thống chính trị, các cấp, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nghị quyết không được chia theo chương, điều như văn bản pháp luật, mà là văn bản chỉ đạo tổng thể của Đảng.





3.3. Nghị quyết số 175/NQ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ Phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- **Mục đích ban hành:** nhằm xây dựng một hạ tầng số quốc gia trung tâm do Chính phủ quản lý, tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, phân tích và chia sẻ dữ liệu của các cơ quan nhà nước, hình thành kho dữ liệu tổng hợp về con người và dữ liệu quốc gia, đóng vai trò là nền tảng cốt lõi phục vụ Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số hiệu quả và an toàn.

- **Tóm tắt:**

+ Nghị quyết quy định quan điểm xây dựng (phù hợp chủ trương, pháp luật, đồng bộ với Chính phủ điện tử, Chính phủ số); vị trí và vai trò của Trung tâm dữ liệu quốc gia; mục tiêu, yêu cầu, đối tượng sử dụng (bộ, ngành, địa phương, tổ chức, người dân, doanh nghiệp); nội dung nhiệm vụ và giải pháp (xây dựng hạ tầng, hoàn thiện cơ chế pháp lý, huy động nhân lực, phối hợp liên ngành, hoàn thành giai đoạn 1 từ 2023 – 2025); có kèm phụ lục chi tiết nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương cũng như các yêu cầu kỹ thuật (vị trí xây dựng, quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật, hạ tầng) và phân công trách nhiệm cụ thể.

+ Nghị quyết số 175/NQ-CP ban hành ngày 30/10/2023 và có hiệu lực ngay khi ký; áp dụng với Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân liên quan đến việc triển khai Trung tâm dữ liệu quốc gia.





3.4. Nghị quyết số 81/2023/QH15

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- **Mục đích ban hành:** Phê duyệt Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm định hướng không gian phát triển, sử dụng đất, hạ tầng và nguồn lực quốc gia, đảm bảo tổ chức phát triển khoa học, hiệu quả, bền vững; tạo nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quốc phòng, an ninh, môi trường và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.



- Tóm tắt:

+ Nghị quyết xác định cần phát triển mạnh hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu để tạo nền tảng cho chính phủ số, kinh tế số, và xã hội số. Bên cạnh đó, quan điểm phát triển của thời kỳ 2021 – 2030 nhấn mạnh khả năng phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển kinh tế tuần hoàn.

+ Nghị quyết còn đề cập đến việc hình thành trung tâm dữ liệu liên vùng, các hạ tầng số động lực, góp phần xây dựng nền tảng quản lý dữ liệu quốc gia.

3.5. Nghị quyết số 29-NQ/TW

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.





- **Mục đích ban hành:** nhằm khẳng định vai trò trung tâm của công nghiệp hóa, hiện đại hóa; định hướng phát triển dựa trên khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo cơ sở chính trị – pháp lý cho toàn hệ thống chính trị và xã hội huy động nguồn lực, phấn đấu đến 2030 cơ bản công nghiệp hiện đại, và đến 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.



- **Tóm tắt:**

+ Nghị quyết khẳng định chuyển đổi số là phương thức có tính đột phá để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu xây dựng và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số gắn với các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là nông nghiệp, nông thôn; đồng thời đặt mục tiêu đến năm 2030, tỷ trọng kinh tế số đạt khoảng 30% GDP, hoàn thành xây dựng Chính phủ số, thuộc nhóm 50 quốc gia hàng đầu thế giới. Bên cạnh đó, nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo, đặc biệt là các thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet vạn vật kết nối và chip bán dẫn.

+ Nghị quyết cũng định hướng xây dựng khung pháp luật cho phát triển kinh tế số, xã hội số, Chính phủ số, ban hành cơ chế thử nghiệm có kiểm soát và chính sách đặc thù đối với các mô hình kinh doanh dựa trên công nghệ số và nền tảng số. Đây là những định hướng quan trọng, thể hiện rõ quyết tâm của Đảng trong việc coi dữ liệu và công nghệ số là nền tảng, động lực để phát triển nhanh và bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong tình hình mới.





3.6. Nghị quyết số 76/NQ-CP

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/07/2021 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.

- **Mục đích ban hành:** Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân; khẳng định cải cách hành chính là một trong những đột phá phát triển đất nước, gắn kết đồng bộ với cải cách lập pháp, tư pháp và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, trong đó lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm và ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả phục vụ và hiệu lực quản lý nhà nước.

- Tóm tắt:

+ Nghị quyết số 76/NQ-CP có nội dung chính gồm: quan điểm chỉ đạo, mục tiêu chung và 6 lĩnh vực cải cách trọng tâm, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Trong đó, trọng tâm 10 năm là cải cách thể chế (hoàn thiện hệ thống thể chế, nâng cao hiệu lực thi hành pháp luật); xây dựng đội ngũ cán bộ công chức chuyên nghiệp, chú trọng cải cách chính sách tiền lương; phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

+ Nghị quyết được áp dụng với toàn hệ thống chính trị, từ Trung ương đến địa phương.





3.7. Nghị quyết số 52-NQ/TW

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/09/2019 của Bộ Chính trị Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư.

- **Mục đích ban hành:** đề ra một số chủ trương, chính sách để Việt Nam chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Việc ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhằm phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tổ quốc; góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đảm bảo phát triển nhanh, bền vững đất nước.

- **Tóm tắt:**

+ Nghị quyết xác định việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là yêu cầu cấp bách và có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. Nghị quyết nhấn mạnh việc hoàn thiện thể chế, chính sách để phát triển kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và xây dựng hạ tầng số, trong đó có mạng viễn thông thế hệ mới, trung tâm dữ liệu và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia đồng bộ, hiện đại.



+ Nghị quyết đặt mục tiêu đến năm 2025, kinh tế số chiếm khoảng 20% GDP và đến năm 2030 đạt khoảng trên 30% GDP; hoàn thiện pháp luật, chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu số quốc gia, trung tâm dữ liệu, đẩy mạnh khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an toàn, an ninh mạng an toàn thông tin, an sinh xã hội phù hợp. Đồng thời, nghị quyết yêu cầu phát triển các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công





ngành lần thứ tư như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet vạn vật, chuỗi khối, điện toán đám mây..., coi đây là động lực then chốt để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Bộ Chính trị cũng định hướng xây dựng khung pháp luật phù hợp, thúc đẩy thử nghiệm có kiểm soát các mô hình kinh doanh mới dựa trên dữ liệu và nền tảng số, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp số.

3.8. Nghị quyết số 23-NQ/TW

- **Tên đầy đủ:** Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/03/2018 của Bộ Chính trị Về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- **Mục đích ban hành:** Định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp số; tăng năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và chủ động hội nhập chuỗi giá trị toàn cầu.



- Tóm tắt:

+ Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị xác định công nghiệp là ngành kinh tế quan trọng, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bên cạnh những thành tựu, nghị quyết chỉ rõ các hạn chế như: nội lực công nghiệp còn yếu, phụ thuộc vào khu vực FDI, công nghệ chậm đổi mới, giá trị gia tăng thấp, công nghiệp hỗ trợ kém phát triển, năng lực cạnh tranh hạn chế và môi trường công nghiệp còn gây ô nhiễm. Trên





cơ sở đó, Bộ Chính trị nêu rõ quan điểm chỉ đạo: phát triển công nghiệp phải gắn với khoa học, công nghệ, giáo dục đào tạo, coi đây là khâu đột phá; tận dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để đi tắt, đón đầu, đặc biệt là trong công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông, chế tạo thông minh và công nghiệp xanh.

+ Nghị quyết nhấn mạnh mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, tỉ trọng công nghiệp chiếm trên 40% GDP, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm khoảng 30%, giá trị sản phẩm công nghệ cao trong chế biến chế tạo đạt tối thiểu 45%. Tầm nhìn đến 2045, Việt Nam trở thành nước công nghiệp phát triển hiện đại.

+ Các chính sách chủ yếu được đề ra gồm: phân bố lại không gian công nghiệp theo hướng tập trung và gắn kết vùng, xây dựng cụm liên kết ngành công nghiệp; ưu tiên phát triển các ngành công nghệ thông tin, viễn thông, điện tử, năng lượng sạch, chế biến – chế tạo thông minh; khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghiệp tư nhân, công nghiệp hỗ trợ; phát triển nguồn nhân lực công nghiệp chất lượng cao gắn với giáo dục STEM, tin học, ngoại ngữ; thúc đẩy khoa học công nghệ, xây dựng trung tâm dữ liệu lớn, phát triển hạ tầng kết nối số (4G, 5G), quản lý và xử lý dữ liệu lớn; bảo đảm công nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước cùng sự giám sát của nhân dân trong phát triển công nghiệp quốc gia.





4. Quyết định

4.1. Quyết định số 1751/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 1751/QĐ-TTg ngày 18/08/2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- **Mục đích ban hành:** là căn cứ pháp lý quan trọng để triển khai xây dựng, phát triển, quản lý, bảo vệ và khai thác dữ liệu tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, nhằm hình thành Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, bảo đảm kết nối, chia sẻ, điều phối dữ liệu trong toàn hệ thống chính trị, phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm quốc phòng, an ninh.



- **Tóm tắt:**

+ Trong Quyết định số 1751/QĐ-TTg ngày 18/8/2025, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia với định hướng lấy dữ liệu làm tài nguyên quốc gia, trụ cột để xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Văn bản nhấn mạnh việc hình thành Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, kết nối, tích hợp và đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, bảo đảm nguyên tắc “*đúng – đủ – sạch – sống – thống nhất – dùng chung*”.

+ Quyết định quy định phát triển hạ tầng dữ liệu hiện đại, đồng bộ, an ninh và an toàn; triển khai Cổng dữ liệu quốc gia, sàn dữ liệu và các dịch vụ dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời, văn bản đề ra mục tiêu đến năm 2030 hoàn thiện hệ thống trung tâm dữ liệu quốc gia, kết nối toàn diện các cơ sở dữ





liệu, thúc đẩy thị trường dữ liệu minh bạch, phát triển công nghiệp dữ liệu và kinh tế dữ liệu; bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến tập trung trên Cổng dịch vụ công quốc gia; xây dựng đội ngũ chuyên gia dữ liệu chất lượng cao, mở rộng hợp tác quốc tế về dữ liệu và công nghệ số.

+ Quyết định có hiệu lực từ ngày 18/08/2025, toàn bộ các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện Chiến lược này theo phân công trong Quyết định.

4.2. Quyết định số 6636/QĐ-BCA-C12

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 6636/QĐ-BCA-C12 ngày 01/08/2025 của Bộ Công an Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an.

- **Mục đích ban hành:** Công bố một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực dữ liệu theo chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an. Nhờ đó, giúp đảm bảo các thủ tục hành chính trong lĩnh vực dữ liệu được thực thi hiệu quả, minh bạch và phù hợp với chính sách chuyển đổi số và bảo vệ quyền lợi của tổ chức, cá nhân.

- Tóm tắt:

+ Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an (có danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính và các biểu mẫu kèm theo), bao gồm: 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia, Bộ Công an và 18 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm dữ liệu quốc gia, Bộ Công an.





+ Các Quyết định có hiệu lực từ ngày 01/08/2025, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công an, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

4.3. Quyết định số 20/2025/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 20/2025/QĐ-TTg ngày 01/07/2025 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi.

- **Mục đích ban hành:** cụ thể hóa các quy định trong Luật Dữ liệu năm 2024 và các văn bản liên quan, tạo cơ sở pháp lý chi tiết và khả thi để xác định, phân loại và quản lý danh mục dữ liệu quan trọng và dữ liệu cốt lõi của quốc gia. Nhờ đó, giúp các cơ quan, tổ chức và cá nhân thực hiện bảo vệ, khai thác, kết nối, chia sẻ và sử dụng dữ liệu một cách hiệu quả, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu phát triển Chính phủ số, bảo đảm an ninh quốc gia và quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.



- Tóm tắt:

+ Quyết định gồm 3 điều, quy định chi tiết các nội dung như: ban hành danh mục dữ liệu quan trọng và dữ liệu cốt lõi theo phụ lục kèm theo; phân công rõ trách nhiệm thực hiện cho Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai và rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung danh mục; cũng như quy định về trình tự triển khai, phối hợp và kiểm tra thực thi.





+ Quyết định có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

4.4. Quyết định số 1121/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 1121/QĐ-TTg ngày 11/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phát triển và chuyển đổi sang sử dụng nền tảng điện toán đám mây giai đoạn 2025 - 2030.

- **Mục đích ban hành:** thúc đẩy phát triển và ứng dụng mạnh mẽ điện toán đám mây tại Việt Nam, xây dựng hạ tầng số tiên tiến, an ninh, đồng bộ, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy kinh tế số, và đưa Việt Nam trở thành trung tâm dữ liệu, dịch vụ đám mây hàng đầu khu vực vào năm 2030..

- Tóm tắt:

+ Quyết định xác định rõ điện toán đám mây là nền tảng hạ tầng số chiến lược, giữ vai trò nòng cốt trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Văn bản yêu cầu toàn bộ cơ sở dữ liệu quốc gia phải triển khai trên nền tảng điện toán đám mây tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia, đồng thời thúc đẩy việc chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước sang nền tảng số hiện đại, hiệu quả.

+ Quyết định cũng đề ra mục tiêu đến năm 2030: 100% cơ quan nhà nước triển khai hệ thống mới trên nền tảng điện toán đám mây (nếu đủ điều kiện); 70% hệ thống hiện có được chuyển đổi sang môi trường đám mây; có ít





nhất 03 sản phẩm đám mây “Make in Vietnam” đạt chuẩn quốc tế, phục vụ dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo. Đồng thời, văn bản yêu cầu hoàn thiện thể chế, xây dựng các quy định pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến quản lý, kết nối và an toàn thông tin trong môi trường điện toán đám mây. Nhà nước sẽ ưu tiên phát triển các trung tâm dữ liệu quốc gia, trung tâm dữ liệu đa mục tiêu cấp vùng, bảo đảm chủ quyền dữ liệu và an ninh mạng. Ngoài ra, quyết định cũng nhấn mạnh nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và cung cấp dịch vụ đám mây, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, làm chủ công nghệ số, phát triển nguồn nhân lực chuyên sâu và mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dữ liệu và công nghệ số.

+ Quyết định có hiệu lực từ ngày 11/6/2025, Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

4.5. Quyết định số 142/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030.

- **Mục đích ban hành:** nhằm định hướng và tạo nền tảng để Việt Nam trở thành quốc gia số ổn định, thịnh vượng, khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên dữ liệu, đổi mới căn bản các hoạt động quản lý của Chính phủ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, và thúc đẩy sự phát triển kinh tế số, xã hội số theo hướng toàn diện và bền vững.





- Tóm tắt:

+ Nội dung cơ bản của Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 là phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030. Chiến lược này tập trung vào việc xây dựng một môi trường số thuận lợi cho phát triển kinh tế số và xã hội số, đảm bảo quản lý, sử dụng hiệu quả dữ liệu như một tài sản quốc gia.

+ Quyết định có hiệu lực từ ngày 02/02/2024, áp dụng đối với Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành, UBND các cấp và các đơn vị liên quan trong hoạt động triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia.

4.6. Quyết định số 36/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- **Mục đích ban hành:** định hướng phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông của Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn xa hơn đến năm 2050, nhằm đáp ứng yêu cầu của Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Quy hoạch này đặt ra các mục tiêu cụ thể về phát triển hạ tầng mạng, nền tảng số, dịch vụ số, và băng rộng, đồng thời nâng cao nhận thức và tạo cơ sở để triển khai hiệu quả.



- Tóm tắt:

+ Quyết định số 36/QĐ-TTg đã xác định rõ định hướng phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050, trong đó đặt trọng tâm vào ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số và chuyển đổi số làm





nền tảng cho các ngành kinh tế - xã hội. Văn bản nhấn mạnh yêu cầu phát triển mạng truyền dẫn băng rộng, hạ tầng điện toán đám mây, trung tâm dữ liệu và nền tảng chia sẻ, kết nối dữ liệu toàn quốc; xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái số, đặc biệt là hạ tầng dữ liệu mở và dữ liệu lớn. Chiến lược phát triển hạ tầng phải bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu và thúc đẩy các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ số tiên tiến, phục vụ cho quá trình chuyển đổi số toàn diện quốc gia, hướng đến xây dựng Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Đồng thời, Quy hoạch yêu cầu hình thành các khu công nghệ số tập trung, hỗ trợ nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ số, góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia có năng lực số mạnh trong khu vực.

+ Quyết định có hiệu lực từ ngày 11/01/2024, Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

4.7. Quyết định số 06/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- **Mục đích ban hành:** phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm





2030 (Đề án 06), nhằm mục tiêu tạo nền tảng số cho công dân, cung cấp các dịch vụ công thiết yếu, thúc đẩy kinh tế - xã hội, và xây dựng công dân số trên toàn quốc.

- Tóm tắt:

+ Quyết định gồm 3 điều, quy định nội dung quan trọng về quan điểm chỉ đạo và mục tiêu đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo 5 nhóm tiện ích chính (phục vụ thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến; phát triển kinh tế - xã hội; hỗ trợ công dân số; xây dựng hệ sinh thái dữ liệu; phục vụ chỉ đạo, điều hành cấp cao); đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định nguồn lực, đề xuất chính sách và tạo nền tảng pháp lý cho Đề án.

4.8. Quyết định số 127/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030.

- **Mục đích ban hành:** cụ thể hóa các quy định trong Luật Công nghệ cao, các nghị quyết về chuyển đổi số và các chính sách liên quan, tạo cơ sở pháp lý chi tiết và khả thi để triển khai, quản lý và thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030; góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia có công nghệ trí tuệ nhân tạo phát triển mạnh, nằm trong nhóm dẫn đầu khu vực và thế giới, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, cải thiện hiệu quả xã hội và bảo vệ an ninh quốc gia.





- Tóm tắt:

+ Chiến lược đặt mục tiêu xây dựng hệ sinh thái dữ liệu số phong phú, mở và dùng chung, lấy dữ liệu ngôn ngữ, hình ảnh, hành vi và dữ liệu chuyên ngành trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội làm trung tâm cho việc phát triển các mô hình trí tuệ nhân tạo mang tính thực tiễn cao, phù hợp với đặc thù Việt Nam. Cùng với đó là yêu cầu hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng điện toán hiệu năng cao, điện toán đám mây, và khai thác hiệu quả dữ liệu lớn, phục vụ cho việc huấn luyện các hệ thống trí tuệ nhân tạo tiên tiến.



+ Đáng chú ý, chiến lược cũng nêu bật nhiệm vụ thúc đẩy mạnh mẽ việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, đặc biệt trong các lĩnh vực then chốt như y tế, giáo dục, giao thông, tài chính, nông nghiệp thông minh và quản trị nhà nước.

+ Chiến lược đồng thời đặt ra yêu cầu cao về bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn bộ tiến trình nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Việc phát triển trí tuệ nhân tạo phải gắn liền với việc xây dựng khung pháp lý chặt chẽ, đồng bộ, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, tạo dựng niềm tin xã hội và môi trường pháp lý an toàn, ổn định để trí tuệ nhân tạo phát triển bền vững.

4.9. Quyết định số 2289/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030.





- **Mục đích ban hành:** chủ động nắm bắt, ứng dụng, phát triển công nghệ và phương thức mới của Cách mạng công nghiệp 4.0 để đưa Việt Nam trở thành quốc gia có năng lực cạnh tranh, có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ số, góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra, đồng thời nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

- **Tóm tắt:**

+ Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ) đặt mục tiêu đưa Việt Nam chủ động tham gia Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tập trung phát triển hạ tầng số, Chính phủ số, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực, và đầu tư vào các công nghệ ưu tiên như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, internet vạn vật kết nối..., để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hội nhập quốc tế.



+ Quyết định có hiệu lực từ ngày 31/12/2020, Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

4.10. Quyết định số 749/QĐ-TTg

- **Tên đầy đủ:** Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.





- **Mục đích ban hành:** thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong các ngành, lĩnh vực, nhằm phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực vươn ra toàn cầu. Văn bản nhằm cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo nền tảng cho một quốc gia số, góp phần nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân, tăng cường hiệu quả quản trị xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng trong thời đại số.



- **Tóm tắt:**

+ Quyết định gồm 3 điều, kèm theo phụ lục Chương trình chuyển đổi số quốc gia, xác định rõ mục tiêu kép: vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực cạnh tranh toàn cầu. Mục tiêu đến năm 2025 gồm: 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường mạng, 70% giao dịch trên cổng dịch vụ công được xác thực điện tử. Định hướng đến năm 2030 gồm: Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử, hạ tầng số phủ sóng toàn quốc, mỗi người dân có danh tính số và tài khoản thanh toán điện tử. Văn bản phân chia rõ nhiệm vụ theo các trụ cột: thể chế, hạ tầng, nhân lực, an toàn thông tin, dữ liệu số, công nghệ số và đổi mới sáng tạo.

+ Quyết định số 749/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 03/6/2020, Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.





5. Công văn

* Công văn số 1736/BKHCN-CĐSQG

- **Tên đầy đủ:** Công văn số 1736/BKHCN-CĐSQG ngày 21/05/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (Phiên bản 1.0).

- **Mục đích ban hành:** quy định mục tiêu, nội dung và các kiến trúc thành phần (dữ liệu, nghiệp vụ, ứng dụng, công nghệ, an toàn thông tin) để hướng dẫn các cơ quan, tổ chức xây dựng và chuyển đổi số, đồng thời nhấn mạnh việc phát triển các nền tảng số quốc gia dùng chung như nền tảng định danh, xác thực điện tử, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và hợp trực tuyến nhằm kết nối, chia sẻ dữ liệu hiệu quả giữa các cấp.



- Tóm tắt:

+ Công văn xác định khung kiến trúc gồm các hợp phần chính: Khung Chính phủ điện tử/Chính phủ số, kiến trúc số của các cơ quan Đảng, Quốc hội và các cơ quan khác. Mô hình khái quát bao gồm các thành phần tiêu biểu: nghiệp vụ liên thông (như quản lý văn bản, nhân sự, chỉ đạo điều hành), dữ liệu và cơ sở dữ liệu dùng chung (ví dụ: cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, danh tính điện tử), ứng dụng dùng chung (như cổng dịch vụ công quốc gia), nền tảng số và hạ tầng số dùng chung (như mạng truyền chuyên dùng, chữ ký số công vụ...).

+ Công văn số 1736/BKHCN-CĐSQG được Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 21/05/2025, có hiệu lực ngay khi ký. Theo Công văn, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Văn





phòng Quốc hội và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, bảo đảm khai thác hiệu quả các thành phần dùng chung, kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt trên quy mô quốc gia trong hệ thống chính trị.

6. Công điện

* Công điện số 103/CD-TTg

- **Tên đầy đủ:** Công điện số 103/CD-TTg ngày 30/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ Về việc tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn.

- **Mục đích ban hành:** Chỉ đạo tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành, bảo đảm thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn; từ đó thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, xây dựng nền hành chính hiện đại và phát triển Chính phủ số.



- Tóm tắt:

+ Công điện số 103/CD-TTg do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 30/6/2025, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung và kịp thời chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về thể chế, cơ chế chính sách, hạ tầng số, dữ liệu và nguồn lực.

+ Công điện có hiệu lực từ ngày 07/10/2024, Thủ tướng Chính phủ đề nghị các đồng chí Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc





Trung ương, Chủ tịch, Tổng Giám đốc các Tập đoàn, doanh nghiệp lãnh đạo, phát huy tinh thần trách nhiệm cao chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả và chất lượng.

7. Thông tư

7.1. Thông tư số 76/2025/TT-BQP

- **Tên đầy đủ:** Thông tư số 76/2025/TT-BQP ngày 18/07/2025 của Bộ Quốc phòng về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xác thực lưu trữ tài liệu số lâu dài của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- **Mục đích ban hành:** Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhằm đảm bảo việc xác thực và lưu trữ tài liệu số lâu dài trong các cơ quan Đảng và Nhà nước được thực thi theo tiêu chuẩn thống nhất, đảm bảo tính toàn vẹn, an toàn và có thể truy vết, đồng thời phù hợp với các quy định pháp lý về tiêu chuẩn, giao dịch điện tử và lưu trữ.



- Tóm tắt:

+ Thông tư số 76/2025/TT-BQP do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký ban hành ngày 18/7/2025, ban hành kèm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 16:2025/BQP. Thẩm quyền chịu trách nhiệm bao gồm Ban Cơ yếu Chính phủ, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến nghiệp vụ lưu trữ tài liệu số. QCVN 16:2025/BQP quy định các giới hạn kỹ thuật tối thiểu trong lưu trữ tài liệu số được ký bằng chữ ký số chuyên dùng công vụ, bao gồm: thông tin bắt buộc trong chữ ký số (chứng thư gốc, chứng thư trung gian nếu có, trạng thái thu hồi (CRL) hoặc tra cứu trực tuyến (OCSP)), dấu thời gian hợp lệ trước khi lưu trữ và địa chỉ máy chủ dấu thời gian.





+ Quy chuẩn cũng bao gồm hướng dẫn về: các thuật toán mật mã (ví dụ: SHA-256, SHA-3, RSA/ECDSA theo chuẩn FIPS), cấu trúc dữ liệu để xác thực lâu dài, quản lý chất lượng và trách nhiệm thực thi của tổ chức, cá nhân; đảm bảo tuân thủ Luật Lưu trữ 2024, Luật Giao dịch điện tử 2023 và các nghị định có liên quan.

7.2. Thông tư số 08/2025/TT-BCA

- **Tên đầy đủ:** Thông tư số 08/2025/TT-BCA ngày 05/02/2025 của Bộ Công an về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

- **Mục đích ban hành:** nhằm thống nhất cấu trúc thông điệp dữ liệu trong việc trao đổi giữa các hệ thống như cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, đảm bảo sự kết nối, đồng bộ, hiệu quả và góp phần xây dựng nền tảng dữ liệu phục vụ Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.



- Tóm tắt:

+ Thông tư số 08/2025/TT-BCA do Bộ trưởng Bộ Công an ký ngày 05/02/2025, ban hành kèm theo Quy chuẩn QCVN 09:2025/BCA, có hiệu lực từ 10/8/2025.

+ Đối tượng áp dụng gồm Trung tâm Dữ liệu quốc gia, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có cơ sở dữ liệu liên quan đến kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

+ Quy chuẩn kỹ thuật quy định về một số nội dung như: (1) Ngôn ngữ định dạng thông điệp dữ liệu: XML, GML; nếu dùng JSON/GeoJSON, cần có cấu trúc tương đương XML/GML. (2) Lược đồ cấu trúc thông điệp: mô tả





bằng lược đồ XML, có tham chiếu rõ đến lược đồ dữ liệu. (3) *Lược đồ dữ liệu*: phải chuyển đổi từ mô hình dữ liệu và mô tả bằng XML theo Phụ lục B và C. (4) *Mô hình dữ liệu*: chi tiết tại Phụ lục A; bao gồm các nhóm dữ liệu như dữ liệu con người, pháp nhân, tài sản, địa chính, nền địa lý, địa chỉ.

8. Hiến pháp

** Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013*

+ Mặc dù không quy định trực tiếp về dữ liệu, song một số quy định trong Hiến pháp (chẳng hạn Điều 18, 21, 62...) là nền tảng để Quốc hội ban hành các Luật Dữ liệu 2024, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025, Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 2025 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Có thể nói rằng, Hiến pháp 2013 đã đặt nền móng pháp lý cho các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, và đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện cho sự phát triển của xã hội số.





Phần 5

SƯU TẦM PHÁT BIỂU, BÌNH LUẬN Ở VIỆT NAM VÀ TRÊN THẾ GIỚI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU





“Chúng ta đang bước vào giai đoạn bình minh của kỷ nguyên số, thời kỳ dữ liệu đã trở thành tài nguyên, tư liệu sản xuất quan trọng, trở thành “năng lượng mới”, thậm chí là “máu” của nền kinh tế số. Chuyển đổi số, với dữ liệu là trung tâm, đang làm thay đổi căn bản cách chúng ta sống, làm việc, và phát triển”.

Tổng Bí thư TÔ LÂM

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ Nhất, nhiệm kỳ I (2025 - 2030) Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia (National Data Association – NDA)





Xem dữ liệu là nguồn tài nguyên mới, là “*không khí và ánh sáng*” của kỷ nguyên mới, là tư liệu sản xuất mới; chuyển đổi số là công cụ đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, đổi mới lực lượng sản xuất. Đổi mới sáng tạo chính là “*cây gậy thần*” đạt tới thịnh vượng bền vững, với nhà khoa học giữ vị trí trung tâm.



Tổng Bí thư TÔ LÂM

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Hà Nội, ngày 13/1/2025.





“Chuyển đổi số chính là hệ thần kinh trung ương, là cầu nối “sống còn” giữa tỉnh và xã; là bộ não dữ liệu để tổng hợp, phân tích, cảnh báo sớm tình hình, không để xảy ra vùng trũng thông tin”.

“Cần có cách làm mới về quản trị dữ liệu để bảo đảm đáp ứng đúng lộ trình đặt ra, nếu cần thiết phải bỏ đi những cơ sở dữ liệu chưa đúng để làm lại, tránh kéo dài gây lãng phí”.



Tổng Bí thư TÔ LÂM

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Hà Nội, ngày 13/1/2025.





Thủ tướng Chính phủ PHẠM MINH CHÍNH

Nhấn mạnh tại Phiên họp lần thứ hai Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ngày 17/5/2025.

“Dữ liệu là tài nguyên, “muốn có trí tuệ Việt Nam phải có dữ liệu của Việt Nam”. Do đó, mỗi ngành, nghề, địa phương muốn có trí tuệ nhân tạo thì phải có cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương”.





“Chuyển đổi số phải có tư duy đi tắt, đón đầu, đi trước, về trước, phát triển đột phá; quán triệt quan điểm dữ liệu là tài nguyên quý của quốc gia cần khai thác, phát huy để trở thành nguồn lực, động lực phát triển trong kỷ nguyên số, người dân cần nhìn thấy và thu hưởng kết quả cụ thể trong chuyển đổi số”.



Thủ tướng Chính phủ PHẠM MINH CHÍNH
Phát biểu kết luận Hội nghị trực tuyến toàn quốc và phiên họp lần thứ 5 của Ủy ban Quốc gia về Tổ chức triển khai Đề án 06 của Chính phủ





“Năm 2023 là năm “Tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới” với nhiệm vụ trọng tâm là số hóa, xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương; là bảo vệ dữ liệu cá nhân; khai thác, sử dụng dữ liệu để phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp...”.

Thủ tướng Chính phủ PHẠM MINH CHÍNH

phát biểu kết luận Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết 1 năm triển khai Đề án 06 và tổng kết hoạt động năm 2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số





“Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã yêu cầu thực hiện mạnh mẽ phong trào Bình dân học vụ sổ trên tinh thần mỗi người trong xã hội, không phân biệt tuổi tác, địa vị xã hội, trình độ học vấn, ai thiếu hụt kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thì đều có trách nhiệm phải học tập để bù đắp”.

Chủ tịch Quốc hội TRẦN THANH MÃN

Chủ trì, phát biểu tại Hội nghị về chuyển đổi số phục vụ hoạt động của Quốc hội vào ngày 25/6/2025





“Việc xây dựng Luật Dữ liệu là hết sức quan trọng, cần thiết để bảo đảm bao quát đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ mà Chính phủ đã xác định trong công tác chuyển đổi số; tăng cường sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý Nhà nước, vừa khai thác, ứng dụng dữ liệu trong phát triển kinh tế - xã hội, vừa thiết chặt quản lý dữ liệu cá nhân và dữ liệu phi cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin”.



Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang
phát biểu tại Phiên họp thứ 38 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chiều 14/10/2024 về dự án Luật Dữ liệu





“Dữ liệu cá nhân là của mỗi con người, thể hiện quyền nhân thân, quyền riêng tư và càng phải đối mặt với nguy cơ xâm hại gia tăng, sẽ đe dọa đến vấn đề an ninh con người. Do đó, mục tiêu của luật là phải điều chỉnh được các vấn đề xâm phạm dữ liệu cá nhân đang diễn ra nhức nhối trong thực tiễn”.

Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang

phát biểu tiếp thu, giải trình ý kiến đại biểu Quốc hội tại phiên thảo luận ở hội trường về dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân sáng 24/5/2025





"Các sản phẩm, dịch vụ này không trùng lặp với sản phẩm của Luật Công nghiệp công nghệ số mà sẽ là công cụ quan trọng để thúc đẩy hoạt động công nghiệp công nghệ số. Trong quá trình xây dựng luật, Cơ quan soạn thảo cũng sẽ tiếp tục rà soát, đối chiếu với các pháp luật có liên quan để chỉnh lý làm sao bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật".



Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang
phát biểu tại Phiên họp thứ 38 của Ủy ban Thường
vụ Quốc hội chiều 14/10/2024 về dự án Luật Dữ liệu





Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường LÊ QUANG HUY
*phát biểu thảo luận tại Phiên họp thứ 38, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến
về dự án Luật Dữ liệu vào chiều 14/10/2024*



**“Dữ liệu vừa là tài nguyên, vừa là nguồn
lực, vừa là động lực để phát triển sản
xuất và rất cần có một đạo luật chung
để có thể điều chỉnh thống nhất tất cả
các hoạt động liên quan đến dữ liệu”.**





“Khi tôi được Bộ Chính trị phân công làm Chủ tịch Hiệp hội An ninh mạng quốc gia, làm việc với các nước trên thế giới, họ sẵn sàng ký kết, chia sẻ những vấn đề về an ninh mạng và những vấn đề mới nổi. Hoạt động của hiệp hội hoàn toàn từ kêu gọi xã hội hoá, các nguồn lực khác. Việc hình thành quỹ này là cần thiết, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Chúng tôi sẽ rà soát, chỉnh lý, quy định rõ nguyên tắc hoạt động của quỹ, đảm bảo không vì mục đích lợi nhuận, quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch, hỗ trợ cho các hoạt động xây dựng, triển khai, khai thác, ứng dụng quản trị dữ liệu mà ngân sách Nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng được yêu cầu”.



Phó Chủ tịch Quốc hội TRẦN QUANG PHƯƠNG
phát biểu thảo luận tại Phiên họp thứ 38, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Dữ liệu vào chiều 14/10/2024





“Tài nguyên số còn hơn cả một “mỏ vàng”, là một nguồn tài nguyên vô tận từ tư duy, sáng tạo giúp thúc đẩy kinh tế phát triển đột phá”.

Phó Thủ tướng Chính phủ TRẦN HỒNG HÀ

phát biểu thảo luận tại Phiên chia sẻ tại Diễn đàn Cấp cao Chuyển đổi số Việt Nam – châu Á 2023 (Vietnam – Asia DX Summit 2023) được tổ chức ngày 24 - 25/5/2023





“Tôi cho rằng việc xây dựng Luật dữ liệu là hết sức cần thiết và cấp thiết để có thể bao quát đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ đã được xác định trong công tác chuyển đổi số, tạo được sự thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, cũng như phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu, phù hợp với tiến trình hội nhập và hợp tác quốc tế”.

Đại biểu Quốc hội PHẠM THỊ HỒNG YẾN

nêu quan điểm trong buổi Thảo luận về dự án Luật Dữ liệu ngày 08/11/2024 của Quốc hội





“Việc xây dựng dự thảo Luật Dữ liệu đã có căn cứ pháp lý. Về thực tiễn, nước ta đã có 7 cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu kết nối liên thông, góp phần cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân... Tuy nhiên, còn những bất cập như một số bộ, ngành, địa phương chưa có đủ hạ tầng để triển khai, dữ liệu thu thập, lưu trữ trùng lặp, chằng chéo, nhiều hệ thống thông tin còn lỗi hổng bảo mật, không đủ điều kiện kết nối. Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khó khăn trong khai thác, liên thông... Cho nên, việc luật hóa dữ liệu là hết sức cần thiết”.

Đại biểu Quốc hội PHẠM VĂN HÒA (Đồng Tháp)

phát biểu trong buổi Thảo luận về dự án Luật Dữ liệu ngày 08/11/2024 của Quốc hội





“Dự án Luật quan trọng, cần thiết để bảo đảm công tác chuyển đổi số quốc gia, phù hợp với xu thế chung của các nước trên thế giới hiện nay, giúp tạo lập, hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định của Nhà nước; đồng thời, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc khai thác, vận hành Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. Đây là một nội dung mới, giúp thúc đẩy việc trao đổi dữ liệu, nắm bắt thông tin của thị trường quốc tế và giúp các nước trên thế giới thuận lợi trong việc tìm hiểu nền văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội của Việt Nam. Đồng thời, việc chuyển dữ liệu ra nước ngoài cũng giúp doanh nghiệp Việt Nam có thể tiếp cận thị trường, mở rộng nguồn lực tài chính, thúc đẩy phát triển nền kinh tế mạnh mẽ...”



Đại biểu Quốc hội NGUYỄN ĐẠI THẮNG (Hưng Yên)

phát biểu trong buổi Thảo luận về dự án Luật Dữ liệu ngày 08/11/2024 của Quốc hội





“Chúng ta có luật, có nghị định của Chính phủ, có định của Thủ tướng Chính phủ, nhưng việc các quy định có đi vào cuộc sống hay không, có tạo ra chuyển biến thực chất hay không, phụ thuộc rất lớn vào tinh thần trách nhiệm và quyết tâm hành động của các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan”.



Thiếu tướng NGUYỄN NGỌC CUƠNG, Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia
phát biểu tại Lễ Phát động triển khai Luật Dữ liệu và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành ngày 01/7/2025, Hà Nội





“Việc xây dựng Luật Dữ liệu là hết sức quan trọng, cần thiết, cần thiết để bảo đảm bao quát đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ mà Đảng, Chính phủ đã xác định trong công tác chuyển đổi số; tăng cường sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý nhà nước, vừa khai thác, ứng dụng dữ liệu trong phát triển kinh tế – xã hội, vừa thắt chặt quản lý dữ liệu cá nhân và dữ liệu phi cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin”.

**Thiếu tướng PHẠM CÔNG NGUYỄN,
Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách
hành chính, tư pháp, Bộ Công an**

Trả lời phỏng vấn của Báo Công an nhân dân về sự cần thiết xây dựng và những nội dung quan trọng của dự án Luật Dữ liệu





“An toàn an ninh mạng được coi là phanh của chiếc xe chuyển đổi số, không phải dừng chiếc xe này lại mà để chúng ta yên tâm đi nhanh và an toàn hơn”.

Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) NGUYỄN HUY DŨNG

nhấn mạnh tại Chương trình Thủ tướng Chính phủ gặp mặt và đối thoại với thanh niên nhân dịp Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vào sáng ngày 26/3/2024





“Thế giới sẽ thay đổi bằng dữ liệu, nhưng cũng sẽ đổi mặt với rủi ro lớn về dữ liệu, khi bước vào một kỷ nguyên hoàn toàn khác, ở buổi bình minh của kỷ nguyên mà máy móc có thể hoạt động thông minh thay thế con người”.

Thư trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông NGUYỄN HUY DŨNG

(nay là Bộ Khoa học và Công nghệ)

phát biểu chỉ đạo tại Hội thảo - triển lãm quốc tế ngày An toàn thông tin Việt Nam 2023





“Các cuộc tấn công mạng liên tục phát triển với mức độ ngày càng tinh vi, phức tạp. Đặc biệt, khi có sự hỗ trợ của AI, nguy cơ, mối đe dọa an toàn thông tin mà chúng ta phải đối mặt sẽ ngày càng tăng theo cấp số nhân”.

Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông PHẠM ĐỨC LONG

(nay là Bộ Khoa học và Công nghệ)

phát biểu tại Hội thảo và Triển lãm

An toàn không gian mạng Việt Nam –

Vietnam Security Summit 2024, ngày 30/5/2025





“Chuyển đổi Số hiện nay vẫn đang ở tầm phong trào. Điều quan trọng nhất là lãnh đạo phải hiểu về Chuyển đổi Số. Lãnh đạo phải biết rõ, nắm chắc, hiểu sâu thì mới có thể thúc đẩy tiến trình Chuyển đổi Số được”.

Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược Chuyển đổi số

LÊ NGUYỄN TRƯỜNG GIANG

tại buổi tọa đàm Khai mở tiền năng Dữ liệu Số ngày 9/10/2023





“An ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân gắn kết chặt chẽ với an ninh con người, an ninh quốc gia và chủ quyền dữ liệu quốc gia; phải luôn song hành, xuyên suốt và là yêu cầu không thể tách rời trong quá trình cách mạng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và phát triển công nghiệp dữ liệu”.



**Trung tướng NGUYỄN MINH CHÍNH -
Cục trưởng Cục An ninh mạng và Phòng,
chống tội phạm sử dụng công nghệ cao
nhấn mạnh tại tọa đàm “Góp ý dự thảo Luật
Bảo vệ dữ liệu cá nhân”**





“Trên thực tế một số hoạt động rất cần trao đổi dữ liệu cá nhân để phục vụ cho các mục đích khác nhau mà không gây ảnh hưởng đến quyền lợi của chủ thể dữ liệu. Cụ thể, trong hoạt động nghiên cứu, dữ liệu có thể được trao đổi để phục vụ cho mục đích nghiên cứu, miễn là dữ liệu được ẩn danh hoặc ẩn danh và nghiên cứu được tiến hành một cách có đạo đức. Trong giáo dục chẳng hạn, có thể được chia sẻ với người mua nhằm đảm bảo niềm tin của một doanh nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc bán hàng. Vì vậy, đại biểu Nguyễn Mạnh Quân đề xuất Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung các trường hợp ngoại lệ”.



Đại biểu NGUYỄN MẠNH QUÂN - đại diện Viện Nghiên cứu phát triển TPHCM
tại hội thảo góp ý cho dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân do Đoàn Đại biểu Quốc hội TPHCM tổ chức





“Cần xây dựng 7 nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân, gồm: hợp pháp, minh bạch, đúng mục đích, hạn chế, chính xác, an ninh, giới hạn thời gian lưu trữ, trách nhiệm giải trình”.

Đại biểu TRỊNH NGỌC MINH – đại diện Hiệp hội An toàn thông tin (VNISA)

phát biểu tại hội thảo góp ý cho dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân do Đoàn Đại biểu Quốc hội TP.HCM tổ chức





“Cần cho rà soát, cân sửa đổi, bổ sung hoặc có cơ chế để các cá nhân và tổ chức có trách nhiệm thực hiện các nội lực hợp lý để đảm bảo tính chính xác của dữ liệu. Mặt khác, phương pháp xếp hạng tín nhiệm phải đánh giá được các yếu tố rủi ro và mức độ ảnh hưởng đến khả năng thực hiện đầy đủ, đúng và bảo vệ yếu tố dữ liệu của các chủ thể trong các lĩnh vực rủi ro: rủi ro về sức khỏe; rủi ro về hành vi của người tiêu dùng; rủi ro kinh doanh; rủi ro công nghệ, kỹ thuật; rủi ro chiến lược; rủi ro quản trị; rủi ro nhân sự; rủi ro tài chính; các rủi ro khác theo đánh giá của doanh nghiệp xếp hạng tín nhiệm”.



Trưởng Ban Dân chủ - Pháp luật Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh

LÊ NGUYỄN HỒNG QUANG

tại hội thảo góp ý cho dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân do Đoàn Đại biểu Quốc hội TP.HCM tổ chức





“Trí tuệ nhân tạo và dữ liệu gắn kết với nhau rất chặt chẽ, nếu không có dữ liệu thì không có trí tuệ nhân tạo và không có trí tuệ nhân tạo thì dữ liệu không phát huy được hết giá trị. Tôi hay ví trí tuệ nhân tạo như giống như động cơ, còn dữ liệu là nhiên liệu, thiếu một trong hai sẽ không có cái còn lại”.

Ông VŨ NGỌC SƠN, Trưởng ban Nghiên cứu, tư vấn, phát triển công nghệ và Hợp tác quốc tế, Hiệp hội An ninh mạng quốc gia





“Dữ liệu chính là nền tảng cốt lõi của trí tuệ nhân tạo và được ví như ‘mỏ vàng’ mà giới công nghệ luôn tìm cách khai thác. Trong bối cảnh Chính phủ ngày càng quan tâm đến việc xây dựng nền kinh tế số, xã hội số, doanh nghiệp số, thì bảo mật dữ liệu và quyền riêng tư cần phải đảm bảo việc khai thác dữ liệu diễn ra đúng đắn, minh bạch, mang lại giá trị thực chất cho cả doanh nghiệp lẫn người dùng”.



HUỲNH LÊ TẤN TÀI, đồng Chủ tịch Cộng đồng CIO Việt Nam
phát biểu tại hội nghị Dữ liệu khách hàng 2025 (Customer Data Summit) với chủ đề “Từ thấu hiểu đến thấu cảm”





“Dữ liệu nhạy cảm như thông tin về giao dịch tài chính hiện tại đều phải được đối chiếu với các cơ quan quản lý. Việc sử dụng dữ liệu định danh tài khoản cá nhân hiện nay đã phải tuân thủ chặt chẽ theo quy định và sắp tới sẽ là Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và Luật Dữ liệu”

Ông LƯƠNG TUẤN THÀNH,

Giám đốc công nghệ Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)

cho biết Thông tư 13/2022 của Ngân hàng Nhà nước đã đưa ra những quy định cụ thể về hệ thống kiểm soát nội bộ đối với các ngân hàng thương mại và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, trong đó có những yêu cầu về quản trị dữ liệu. Hiện nay, mọi thông tin đặc biệt là dữ liệu cá nhân của khách hàng đều phải được phân loại rõ ràng và chỉ được khai thác khi có sự cho phép hợp lệ từ cá nhân khách hàng và cơ quan quản lý. Đồng thời, đa số các hệ thống các ngân hàng hiện nay đều kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VNeID) cùng như Trung tâm Dữ liệu quốc gia để xác thực tính chính xác của thông tin, chẳng hạn như mã định danh cá nhân.





“Dữ liệu là mỏ vàng, là nền tảng để khai thác. Đây là cơ hội mở ra để các doanh nghiệp nắm bắt, chia sẻ. Chúng ta cần khách hàng, cần dữ liệu, đặc biệt với những đơn vị thương mại hoặc kinh doanh mới để tận tốt nhất và nhanh liệu thì phải cố gắng định, phát triển lên để lên sàn. Đến ngày 1/7 hiệu lực, nhưng ngay chuẩn bị sẵn sàng để dụng bán được hàng nhất. Và khi có dữ thực hiện đúng quy kinh doanh dữ liệu, Luật Dữ liệu mới có bấy giờ chúng ta cần kiểm tiền”.



Ông NGUYỄN ĐÌNH THẮNG, Phó Chủ tịch Hội Tin học Việt Nam

phát biểu tại buổi talkshow “Luật Dữ liệu – Nền tảng cho chuyển đổi số” ngày 28/2/2025





“Trong lĩnh vực cơ sở dữ liệu thì Luật Dữ liệu là luật gốc, luật mới, điều chỉnh toàn bộ các vấn đề liên quan đến dữ liệu, nên đạo luật này không chỉ quan trọng mà còn rất mới mẻ. Làm thế nào để mọi người hiểu được thế nào là dữ liệu chung, dữ liệu riêng, dữ liệu gốc... cũng là trách nhiệm của các cơ quan báo chí”.

“Tôi cho rằng dữ liệu sạch như máu để nuôi cơ thể và cơ thể khỏe mạnh hay không thì nguồn máu chảy phải dồi dào, phải là nguồn máu sạch”.

Đại diện Báo Pháp luật Việt Nam, Phó Tổng Biên tập VŨ HỒNG THÚY
phát biểu tại buổi talkshow “Luật Dữ liệu – Nền tảng cho chuyển đổi số” ngày 28/2/2025





“Chúng ta đều biết các doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp sở hữu nhiều dữ liệu, những công ty điều hành mạng data center (trung tâm dữ liệu), hosting, y tế, giáo dục, bán lẻ... thì cơ sở dữ liệu (CSDL) rất nhiều. Trong thời gian qua, sau khi Luật Dữ liệu đã được Quốc hội thông qua, chúng tôi rất mong muốn tìm hiểu Luật Dữ liệu như thế nào, phải làm gì để đến khi Luật có hiệu lực và thực thi; sẽ tuân thủ đúng, bảo đảm được quyền lợi của người dùng trên mạng xã hội; là vấn đề được báo chí nói rất nhiều. Một vấn đề nữa, các đơn vị đang sở hữu các CSDL đó phải làm gì để bảo vệ CSDL; và trách nhiệm, quyền lợi, quyền hạn đến đâu”.



Ông VŨ ANH TUẤN - Tổng Thư ký Hội Tin học TPHCM

phát biểu tại buổi talkshow “Luật Dữ liệu – Nền tảng cho chuyển đổi số” ngày 28/2/2025





HÂY DỰNG SÀN GIAO DỊCH DỮ LIỆU VIỆT NAM

Nên vận hành theo cơ chế hợp tác công tư



Ông VŨ NGỌC SƠN

Trưởng ban Nghiên cứu, tư vấn, phát triển công nghệ và Hợp tác quốc tế, Hiệp hội An ninh mạng quốc gia

eMagazine





“Luật Dữ liệu là bước ngoặt quan trọng trong việc bảo vệ và quản lý dữ liệu ở Việt Nam. Doanh nghiệp cần chú ý tuân thủ luật để bảo vệ dữ liệu cho doanh nghiệp và cá nhân, duy trì sự phát triển bền vững trong môi trường chuyển đổi số. Ngoài ra, Luật Dữ liệu tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho doanh nghiệp và cá nhân trong việc chia sẻ, sử dụng và bảo vệ dữ liệu một cách an toàn”.

Tiến sỹ, Luật sư Đặng Thị Thu Huyền, Trưởng khoa Luật, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, nguyên Phó Chánh Thanh tra Bộ Giáo dục và đào tạo

phát biểu tại buổi talkshow “Luật Dữ liệu – Nền tảng cho chuyển đổi số” ngày 28/2/2025





数据基础制度建设事关国家发展和安全大局，要维护国家

数据安全，保护个人信息和商业秘密，促进数据高效流通

通使、赋能实体经济，统筹推进数据产权、流通交易、收

益分配安全治理，加快构建数据基础制度体系。

“Việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cơ bản liên quan đến phát triển và an ninh quốc gia; cần bảo vệ an toàn dữ liệu quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân và bí mật kinh doanh, thúc đẩy dữ liệu lưu thông hiệu quả để nâng cao năng lực nền kinh tế thực, đồng thời phối hợp thúc đẩy quyền sở hữu dữ liệu, giao dịch, phân phối lợi ích và quản trị an toàn, nhằm gia tốc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cơ bản”.



Tập Cận Bình - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc
phát biểu tại Hội nghị về xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu





“Protecting our data is protecting our nation – because in today’s world, information is power and whoever controls it shapes our future. As I have said before, the United States is taking steps to better screen foreign technology and investments and to protect our data and our security. We urge every nation present to do the same.”



“Bảo vệ dữ liệu là bảo vệ quốc gia – bởi trong thế giới ngày nay, thông tin chính là sức mạnh và ai kiểm soát được nó sẽ định hình tương lai. Như tôi đã nói trước đây, Hoa Kỳ đang thực hiện các bước để rà soát kỹ hơn công nghệ và đầu tư nước ngoài, đồng thời bảo vệ dữ liệu và an ninh của chúng tôi.

Chúng tôi kêu gọi mọi quốc gia có mặt cũng làm như vậy”.

Donald Trump - Tổng thống thứ 45 và 47 của Hoa Kỳ
phát biểu tại Đại hội đồng Liên Hợp Quốc năm 2019





“AIは国家の競争力と社会の繁栄を決定する非常に重要な技術です。私たちはAI、データセンター、およびその他の中核システムを結ぶ通信インフラを構築し、同時にサイバーセキュリティを確保します。”

Thủ tướng Nhật Bản Shigeru Ishiba

phát biểu chính sách đầu tiên của mình vào ngày 08/11/2024



“AI là một kỹ thuật hết sức quan trọng quyết định năng lực cạnh tranh quốc gia và sự thịnh vượng của xã hội. Chúng tôi sẽ xây dựng hạ tầng truyền thông kết nối AI, các trung tâm dữ liệu và các hệ thống lõi khác, đồng thời đảm bảo an ninh mạng”.





"데이터는 국가의 미래를 결정짓는 핵심 자원입니다.

우리는 국제 사회와 협력하여 데이터의 자유로운
흐름과 공정한 사용을 보장해야 합니다."

“Dữ liệu là tài nguyên quyết định tương lai
của quốc gia. Chúng ta cần hợp tác với cộng
đồng quốc tế để đảm bảo sự lưu thông tự
do và sử dụng công bằng dữ liệu”.



Tổng thống Hàn Quốc Lee Jae Myung

phát biểu tại Hội nghị Liên minh Đầu tư Toàn cầu, ngày 10/7/2025





“Humans are trained using these data sets, and soon these data sets will also be used to train the AIs that will empower people to do this work more efficiently.”

“Con người được đào tạo bằng các bộ dữ liệu này, và sớm thôi, các bộ dữ liệu đó cũng sẽ được dùng để huấn luyện trí tuệ nhân tạo, giúp con người thực hiện công việc này hiệu quả hơn”.



William Henry Gates III (Bill Gates) - Chủ tịch tập đoàn Microsoft

Trích từ bài viết của Bill Gates với chủ đề sự tác động của kỷ nguyên số (The age of AI) đến việc công việc và năng suất lao động được tăng trên trang World Economic Forum





“Data is the new oil, but that also means it can be risky.”

“Dữ liệu là dầu mỏ mới, nhưng điều đó cũng có nghĩa là nó có thể rủi ro”.



Thomas LaRock, chuyên gia cơ sở dữ liệu và quản trị hệ thống

Trích bài viết của Thomas LaRock trên SPICE





“I think there’s going to be a lot in synthetic data, where you are having the models trying to churn on different problems and see which paths end up working, and then use that to reinforce.”

“Tôi nghĩ rằng sẽ có nhiều dữ liệu tổng hợp, nơi các mô hình thử xử lý các vấn đề khác nhau, rồi chọn con đường hiệu quả và củng cố từ đó”.



Mark Elliot Zuckerberg - CEO của tập đoàn Meta

Trích lời phát biểu của Mark Elliot Zuckerberg trong cuộc phỏng vấn với The Command Line, nói về xu thế tương lai của dữ liệu tổng hợp trong AI





“I think data will always be important. But we’re entering a realm where the models need to learn things that don’t exist in any data set yet. They have to go discover new things.”

liệu nào. Chúng phải tự khám phá ra những điều mới”.

Sam Altman - CEO của OpenAI

Sam Altman phát biểu trong một buổi phỏng vấn podcast “The Future of Reality and Media”, được trích lại trên trang Snipspost





“Data is a precious thing and will last longer than the systems themselves.”

“Dữ liệu là thứ quý giá và tồn tại lâu hơn cả những hệ thống lưu trữ”.



Sir Timothy John Berners-Lee, cha đẻ của World Wide Web (WWW), HTML, URL và HTTP, giáo sư của Đại học Oxford và MIT

Trích từ phỏng vấn của ông với The Sunday Times (London) vào tháng 6 năm 2006, khi ông bàn về tầm quan trọng và tính bền vững của dữ liệu so với các hệ thống công nghệ





***“The right to privacy is a fundamental human right.
It is central to the protection of human dignity and
underpins the enjoyment of other rights.”***

**“Quyền riêng tư là một quyền con người cơ bản. Nó
là nền tảng để bảo vệ phẩm giá con người và hỗ trợ
việc thực hiện các quyền khác”.**



Trích giáo điều Văn phòng Cao ủy Nhân quyền Liên Hợp Quốc, 2018

Liên Hợp Quốc (United Nations – UN) là một tổ chức quốc tế lớn nhất thế giới, được thành lập với mục tiêu duy trì hòa bình và an ninh quốc tế, thúc đẩy hợp tác giữa các quốc gia, và giải quyết các vấn đề toàn cầu





“The protection of natural persons in relation to the processing of personal data is a fundamental right.”

“Việc bảo vệ cá nhân liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân là một quyền cơ bản”.

Trích Điều 1, Quy định bảo vệ dữ liệu chung - GDPR, 2016 của EU

Liên minh châu Âu (European Union – EU) là một tổ chức kinh tế – chính trị khu vực, tập hợp các quốc gia châu Âu nhằm tăng cường hợp tác, hội nhập và phát triển chung





Lời cảm ơn

Kính thưa Quý Ban Tổ chức, Quý Ban Giám khảo và toàn thể các đồng chí,

Nhóm tác giả **“Chiến sĩ An ninh Dữ liệu số”** xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới Ban Tổ chức đã tạo ra một sân chơi học thuật, trí tuệ và đầy ý nghĩa. Cuộc thi **“Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân”** không chỉ giúp chúng tôi có cơ hội nghiên cứu, học tập và tiếp cận sâu sắc hơn về một đạo luật mang tính nền tảng, mà còn khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến của thế hệ trẻ trong lực lượng Công an nhân dân. Chúng tôi cũng xin trân trọng cảm ơn các thầy, cô giáo, các đồng chí, đồng đội đã luôn quan tâm, động viên, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ nhiệt tình trong suốt quá trình chuẩn bị bài dự thi. Những đóng góp quý báu ấy là nguồn động lực để chúng tôi hoàn thiện sản phẩm với tất cả tâm huyết và tinh thần sáng tạo.

Qua cuộc thi này, chúng tôi càng ý thức rõ hơn rằng: **dữ liệu là tài nguyên chiến lược của quốc gia**, và việc bảo vệ, khai thác, sử dụng dữ liệu đúng pháp luật chính là một phần không thể tách rời của công cuộc bảo vệ an ninh quốc gia và phát triển bền vững đất nước. Nhóm xin hứa sẽ tiếp tục rèn luyện, nghiên cứu và ứng dụng những kiến thức đã học được để góp phần vào sự nghiệp xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, luôn xứng đáng là lá chắn thép bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên số.

Một lần nữa, xin trân trọng cảm ơn và kính chúc Quý Ban Tổ chức, Quý Ban Giám khảo cùng toàn thể các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chào!





Mục lục

LỜI MỞ ĐẦU

03

PHẦN 1. TỔNG QUAN BÀI DỰ THI TÌM HIỂU “LUẬT DỮ LIỆU TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN” CỦA NHÓM “CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ”

05

1. Bối cảnh và tính cấp thiết

06

2. Mục tiêu và định hướng của nhóm tác giả dự thi

06

3. Nội dung và cấu trúc bài dự thi

07

4. Ý nghĩa của bài dự thi

20

PHẦN 2. TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TUYÊN TRUYỀN LUẬT DỮ LIỆU 2024

22

PHẦN 3. PHÁP LUẬT VỀ DỮ LIỆU CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA, KHU VỰC TRÊN THẾ GIỚI

34

PHẦN 4. MỘT SỐ VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU Ở VIỆT NAM

58

1. Luật

65

2. Nghị định

72



3. Nghị quyết

86

4. Quyết định

96

5. Công văn

107

6. Công điện

108

7. Thông tư

109

8. Hiến pháp

111

PHẦN 5. SƯU TẦM PHÁT BIỂU, BÌNH LUẬN Ở VIỆT NAM VÀ TRÊN THẾ GIỚI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU 112

LỜI CẢM ƠN

158

MỤC LỤC

159

Luật Dữ Liệu

2024

KHUNG PHÁP LÝ MỚI CHO

**KỶ NGUYÊN SỐ TẠI
VIỆT NAM**